

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN VĂN HIẾU (Tổng Chủ biên)
LÊ DUY TÂN - HỒ TẤN MINH (đồng Chủ biên)

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lớp 6





BAN BIÊN SOẠN

NGUYỄN VĂN HIẾU (Tổng Chủ biên)

LÊ DUY TÂN – HỒ TẤN MINH (đồng Chủ biên)

- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| – MAI PHÚ THANH | – PHẠM NGỌC MAI |
| – TRẦN VĂN CƯỜNG | – NGUYỄN THANH HOÀ |
| – THÁI XUÂN VINH | – LÝ TRƯỜNG THANH TÂM |
| – TRẦN ĐÌNH NGUYỄN LỮ | – TRẦN THỊ THUỶ TRINH |
| – CAO THỊ TÚ ANH | – HUỲNH QUANG THỰC UYÊN |
| – NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM | – HUỲNH NGỌC SAO LY |
| – TRẦN ĐÌNH LƯƠNG | – HUỲNH THỊ THUỶ HẰNG |
| – TRẦN THANH PHONG | – LÊ MINH HIẾU |
| – NGUYỄN CÔNG PHÚC KHÁNH | – NGUYỄN HOÀNG MỸ |
| – TRẦN QUANG MINH | – HUỲNH VIỆT HÙNG |



Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức biên soạn *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 6* nhằm giúp các em tìm hiểu, trải nghiệm, khám phá những vẻ đẹp của quê hương; những vấn đề về kinh tế, văn hoá,... của Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài liệu gồm các chủ đề gắn với các nội dung đặc trưng của địa phương; được thiết kế gồm các hoạt động: Khởi động, Khám phá, Luyện tập và Vận dụng nhằm tạo điều kiện giúp các em phát huy được tính tích cực trong quá trình học tập, đồng thời hỗ trợ các em phát triển năng lực tự học của bản thân.

Chúng tôi hi vọng rằng, với thiết kế hiện đại, nội dung cập nhật, hình ảnh đẹp, *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 6* không chỉ giúp tìm hiểu, khám phá những vẻ đẹp thiên nhiên hay các vấn đề về kinh tế, truyền thống văn hoá của địa phương mà còn đồng hành với các em trên hành trình rèn luyện ý thức, bồi đắp tình yêu quê hương, xứ sở qua những hành động cụ thể; góp phần xây dựng quê hương Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng giàu đẹp.

Chúc các em có những trải nghiệm thú vị, bổ ích cùng *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 6*.

BAN BIÊN SOẠN

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU



Mục tiêu

Những phẩm chất, năng lực mà các em cần đạt được sau mỗi bài học.



Khởi động

Giúp các em huy động kiến thức nền, tạo hứng thú để dẫn dắt vào bài học mới



Khám phá

Giúp các em thông qua hoạt động học tập để hình thành tri thức mới.



Luyện tập

Giúp các em luyện tập, thực hành những điều vừa khám phá được.



Vận dụng

Giúp các em vận dụng những tri thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

CHỦ ĐỀ: 1

VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ ĐẶC ĐIỂM LÃNH THỔ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Nêu và xác định được vị trí địa lí của Thành phố Hồ Chí Minh trên bản đồ (nằm ở vùng nào, hệ toạ độ, tỉnh/ thành phố tiếp giáp).
- Nêu được diện tích tự nhiên và các đơn vị hành chính cấp quận/huyện của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trình bày được những thuận lợi và khó khăn của vị trí địa lí với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Trường học của An ở quận 1. Chủ nhật tuần tới An muốn rủ các bạn cùng đi chơi địa đạo Củ Chi, Rừng Sác và bãi biển Cần Giờ. Theo em kế hoạch đi chơi của bạn An có khả thi không? Tại sao?



Hình 1. Địa đạo Củ Chi



Hình 2. Bãi biển Cần Giờ



KHÁM PHÁ

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ



Dựa vào hình 1 và hộp thông tin, em hãy trình bày vị trí địa lí của Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 3. Lược đồ vị trí Thành phố Hồ Chí Minh



HỘP THÔNG TIN

Thành phố Hồ Chí Minh nằm trên vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ. Thành phố Hồ Chí Minh có tọa độ $10^{\circ}10' - 10^{\circ}38'$ Bắc và $106^{\circ}22' - 106^{\circ}54'$ Đông. Thành phố Hồ Chí Minh tiếp giáp với sáu tỉnh: phía bắc và phía đông là các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu; phía tây là các tỉnh Tây Ninh, Long An và Tiền Giang. Về phía nam, Thành phố tiếp giáp với Biển Đông, mà trực tiếp là vịnh Đồng Tranh và vịnh Gành Rái.

Thành phố Hồ Chí Minh có bốn điểm cực: điểm cực Bắc thuộc xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi; điểm cực Tây thuộc xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi; điểm cực Nam thuộc xã Long Hoà, huyện Cần Giuộc; điểm cực Đông thuộc xã Thạnh An, huyện Cần Giuộc.

Thành phố Hồ Chí Minh cách thủ đô Hà Nội gần 1 730 km đường bộ, nằm ở ngã tư quốc tế giữa các con đường hàng hải từ bắc xuống nam, từ đông sang tây, là tâm điểm của khu vực Đông Nam Á. Trung tâm Thành phố cách Biển Đông 50 km đường chim bay. Đây là đầu mối giao thông nối liền các tỉnh trong vùng và là cửa ngõ quốc tế với hệ thống cảng và sân bay lớn nhất cả nước: cảng Sài Gòn với năng lực hoạt động 10 triệu tấn/năm; sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất với hàng chục đường bay chỉ cách trung tâm thành phố 7 km. Về mặt kinh tế, Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đồng thời cũng là một đỉnh của tam giác tăng trưởng kinh tế trong vùng. Điều đó có ý nghĩa đặc biệt đối với việc phát triển kinh tế của Thành phố.

Thành phố là đầu mối giao thông vào loại lớn nhất nước ta với sự có mặt của các tuyến giao thông huyết mạch như đường ô tô, đường sắt, đường biển, đường sông và đường hàng không. Do đó, việc giao lưu với các vùng trong nước và các nước trong khu vực cũng như trên thế giới rất thuận lợi.

Như vậy, vị trí địa lý của Thành phố Hồ Chí Minh là một thế mạnh, góp phần mở rộng giao lưu liên kết ở trong và ngoài nước, giúp kinh tế của Thành phố nhanh chóng hội nhập vào thị trường khu vực và thế giới.



Em hãy xác định bốn điểm cực: Bắc, Đông, Nam, Tây của Thành phố Hồ Chí Minh trên hình 3.

II. ĐẶC ĐIỂM LÃNH THỔ



Em hãy kể tên các quận, huyện, thành phố của Thành phố Hồ Chí Minh.

Em hãy đọc hộp thông tin và trình bày đặc điểm lãnh thổ Thành phố Hồ Chí Minh.



HỘP THÔNG TIN

Diện tích tự nhiên của Thành phố là 2 095,39 km², chiếm hơn 6,36% diện tích cả nước, trong đó gồm 494,01 km² nội thành và 1 601,38 km² ngoại thành với số dân năm 2019 là 9,04 triệu người, bằng 9,4% dân số của cả nước.

Thành phố trải dài 150 km theo hướng tây bắc – đông nam, từ Củ Chi đến Cần Giờ, nơi rộng nhất là 50 km qua Thủ Đức – Bình Chánh, nơi hẹp nhất là 31 km qua Long Đức Hiệp – Nhà Bè. Thành phố có hơn 20 km bờ biển chạy dài theo hướng tây nam – đông bắc, có các cửa sông lớn của các con sông Lòng Tàu, Cái Mép, Gò Gia, Thị Vải, Soài Rạp, Đồng Tranh.

Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố lớn nhất Việt Nam xét về quy mô dân số và mức độ đô thị hoá, đồng thời cũng là đầu tàu kinh tế và là một trong những trung tâm văn hoá, giáo dục quan trọng của cả nước.

Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm 1 thành phố, 16 quận và 5 huyện, tổng diện tích 2 095,06 km², dân số 9 038 566 người (2019). Thành phố Hồ Chí Minh cũng là địa phương có mật độ dân số cao nhất cả nước với trên 4 314 người/km².

Huyện Cần Giờ là nơi có diện tích lớn nhất Thành phố Hồ Chí Minh, gấp đôi diện tích của 19 quận của Thành phố Hồ Chí Minh cộng lại. Quận có diện tích nhỏ nhất là Quận 4, chỉ 4,18 km².

Năm 2021, thành phố Thủ Đức được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba quận cũ là Quận 2, Quận 9 và Quận Thủ Đức. Thành phố Thủ Đức trở thành thành phố đầu tiên của Việt Nam thuộc loại hình đơn vị hành chính thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. Thành phố có diện tích 211,56 km², dân số năm 2019 là 1 013 795 người, mật độ dân số đạt 4 792 người/km².

Thủ Đức nằm ở cửa ngõ phía đông Thành phố Hồ Chí Minh, có vị trí quan trọng trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam, là đầu mối của các tuyến giao thông huyết mạch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam Bộ như: xa lộ Hà Nội, đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, quốc lộ 1A, quốc lộ 13, đại lộ Phạm Văn Đồng – quốc lộ 1K. Ngoài ra, tuyến đường sắt đô thị Bến Thành – Suối Tiên chạy dọc theo xa lộ Hà Nội trên địa bàn Thành phố đang trong quá trình hoàn thiện, dự kiến sẽ được đưa vào vận hành từ năm 2022. Hiện nay, thành phố Thủ Đức đang được chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh đầu tư xây dựng thành một đô thị sáng tạo tương tác cao.

Thành phố Hồ Chí Minh còn có vùng biển Cần Giờ với xã đảo Thạnh An đóng vai trò đảo tiền tiêu trong chiến lược an ninh quốc phòng. Ngày 1/4/2021, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã ký quyết định công nhận xã đảo Thạnh An thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được hưởng các chính sách ưu đãi đối với xã đảo theo quy định.

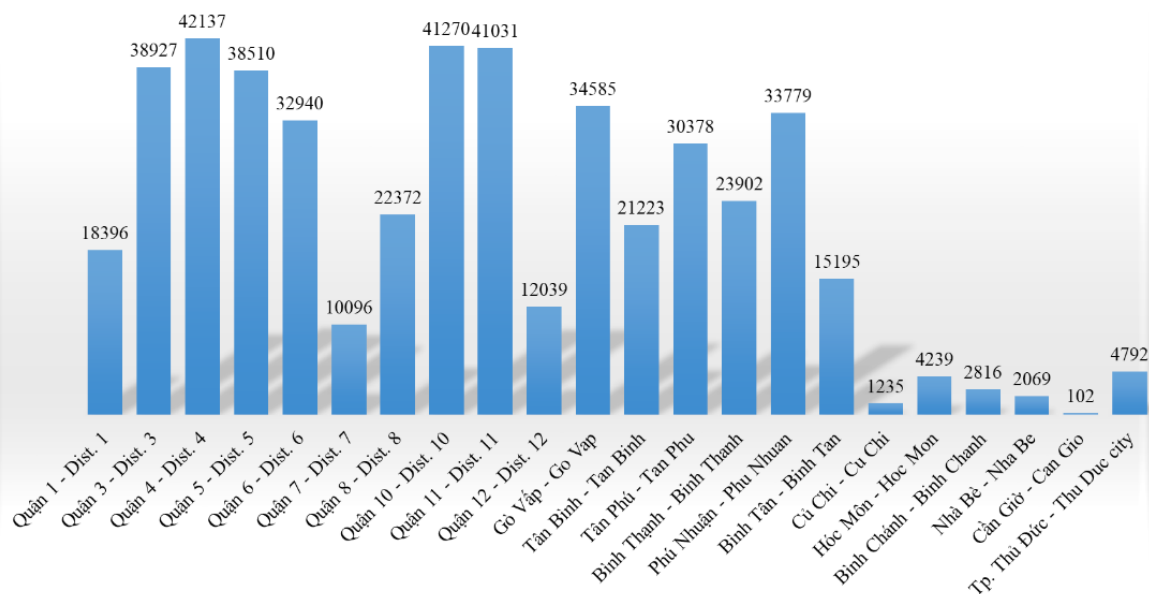
Bảng 1. Diện tích, dân số và mật độ dân số Thành phố Hồ Chí Minh phân theo quận/huyện, năm 2019

	Số phường, xã	Diện tích (km²)	Dân số trung bình (người)	Mật độ dân số (người/ km²)
TỔNG SỐ	322	2 095,39	9 038 566	4 314
Thành phố Thủ Đức	34	211,56	1 037 195	4 792
Các quận	259	494,01	7 048 244	14 267
Quận 1	10	7,72	142 016	18 396
Quận 3	14	4,92	191 521	38 927
Quận 4	15	4,18	176 131	42 137
Quận 5	15	4,27	164 437	38 510
Quận 6	14	7,14	235 194	32 940
Quận 7	10	35,69	360 317	10 096
Quận 8	16	19,11	427 527	22 372
Quận 10	15	5,72	236 062	41 270
Quận 11	16	5,14	210 901	41 031
Quận 12	11	52,74	634 957	12 039
Quận Gò Vấp	16	19,73	682 358	34 585
Quận Tân Bình	15	22,43	476 040	21 223
Quận Tân Phú	11	15,97	485 141	30 378
Quận Bình Thạnh	20	20,78	496 684	23 902
Quận Phú Nhuận	15	4,86	164 168	33 779
Quận Bình Tân	10	52,02	790 420	15 195
Các huyện	63	1 601,38	1 990 322	1 243
Huyện Củ Chi	21	434,77	536 944	1 235
Huyện Hóc Môn	12	109,17	462 824	4 239
Huyện Bình Chánh	16	252,56	711 262	2 816
Huyện Nhà Bè	7	100,43	207 766	2 069
Huyện Cần Giờ	7	704,45	71 526,00	102



Dựa vào bảng 1, em hãy nhận xét diện tích và dân số các quận, huyện năm 2019 của Thành phố Hồ Chí Minh. Em hãy nhận xét mật độ dân số các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh.

MẬT ĐỘ DÂN SỐ CÁC QUẬN, HUYỆN CỦA TP. HỒ CHÍ MINH NĂM 2019
(đơn vị: người/km²)



Hình 4. Mật độ dân số các quận huyện Thành phố Hồ Chí Minh

III. ẢNH HƯỞNG CỦA VỊ TRÍ ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Các em hãy cùng nhau thảo luận và trình bày ảnh hưởng của yếu tố vị trí địa lý với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

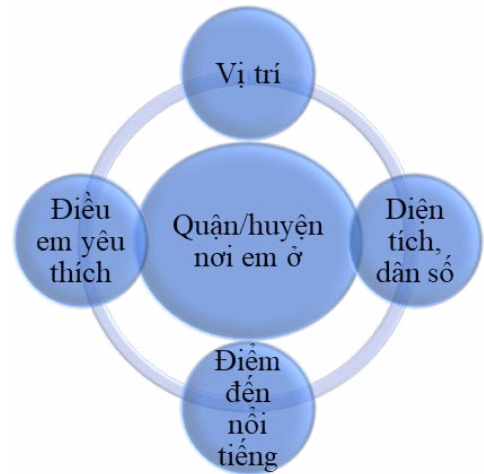
	THUẬN LỢI	KHÓ KHĂN
TỰ NHIÊN (khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, thiên tai,...)	?	?
	?	?
	?	?
KINH TẾ - XÃ HỘI (dân cư, văn hoá, giao thông vận tải, thương mại, du lịch,...)	?	?
	?	?
	?	?



LUYỆN TẬP



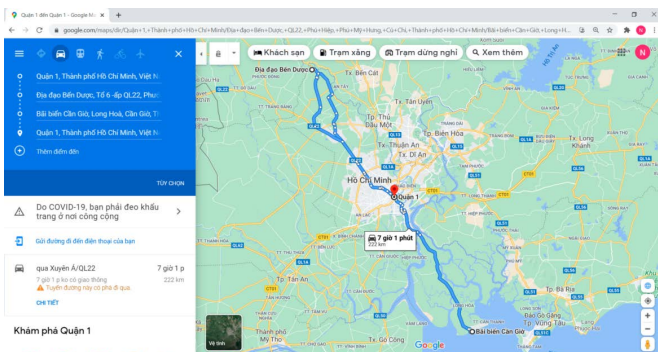
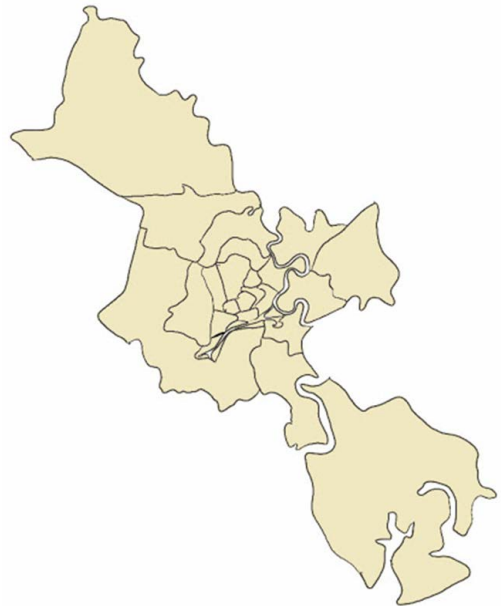
- Tô màu quận/ huyện nơi em đang ở và nơi có trường học của em.
- Trường học của em ở quận/ huyện/thành phố nào? Có các quận/ huyện/thành phố nào xung quanh?
- Hãy giới thiệu về quận/ huyện nơi em đang ở.



VẬN DỤNG



1. Dựa vào bản đồ hành chính vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long, em hãy ghi chú các tuyến đường quốc lộ nối Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh lân cận.
2. Trình bày khả năng liên kết kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương, các vùng trong nước và quốc tế.



Em hãy dùng Google maps để xác định quãng đường và thời gian di chuyển từ nhà bạn An ở quận 1 đến Địa đạo Bến Dược – Củ Chi và Rừng Sác – Cần Giuộc. Vẽ và ghi chép lại thông tin lộ trình vào lược đồ trống.



Em có thể gợi ý lịch trình để các bạn lớp An đi chơi tại Thành phố Hồ Chí Minh vào chủ nhật tuần tới không? Hãy cùng suy nghĩ giúp An nhé!

Điểm xuất phát	Thời gian đi	Địa điểm đến	Thời gian đến	Thời lượng tham quan	Chuẩn bị
?	?	?	?	?	?
?	?	?	?	?	?
?	?	?	?	?	?
?	?	?	?	?	?

CHỦ ĐỀ: 2

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN ĐẶC TRƯNG CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Chỉ ra được Thành phố Hồ Chí Minh thuộc đồng bằng Đông Nam Bộ dựa vào bản đồ địa hình hoặc số liệu diện tích, tỉ lệ các dạng địa hình;
- Trình bày được một số đặc điểm đặc trưng về điều kiện tự nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh: địa hình, khí hậu, sông ngòi;
- Trình bày được những thuận lợi và khó khăn của điều kiện tự nhiên đối với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

I. ĐỊA HÌNH



KHỞI ĐỘNG



Em hãy xem clip giới thiệu Thành phố Hồ Chí Minh nhìn từ trên cao, quan sát và mô tả dạng địa hình ở các hình ảnh dưới đây.

<https://www.youtube.com/watch?v=QWiUHvgB8pg>



Hình 1. Thành phố Hồ Chí Minh nhìn từ phía đông



Hình 2. Một góc thành phố nhìn qua cầu Phú Mỹ



Hình 3. Một góc Cần Giuộc nhìn từ trên cao

(Nguồn: <https://vnexpress.net/sai-gon-tu-tren-cao-4096553.html>)



KHÁM PHÁ

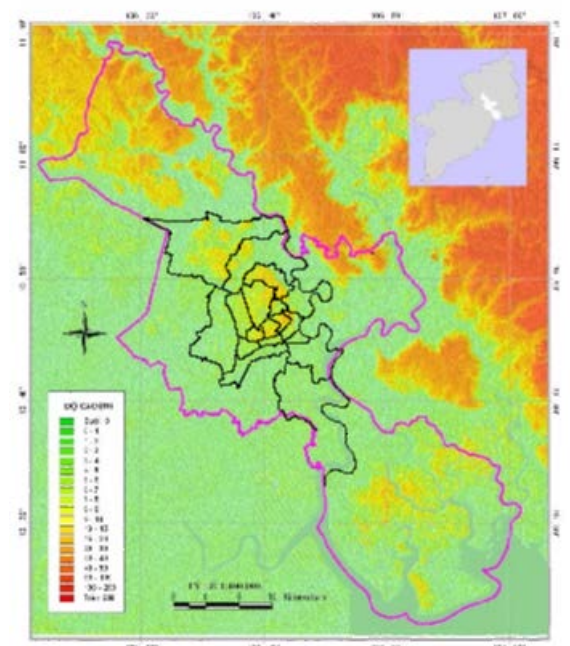


Dựa vào hình 4 và hộp thông tin, em hãy trình bày đặc điểm địa hình của Thành phố Hồ Chí Minh.



HỘP THÔNG TIN 1

Thành phố Hồ Chí Minh nằm ở đồng bằng hạ lưu sông Đồng Nai – Sài Gòn, nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long. Địa hình Thành phố Hồ Chí Minh thấp dần từ bắc xuống nam và từ tây sang đông. Đây là địa hình đồng bằng thấp (nơi cao nhất không vượt quá 40 m, nhiều chỗ còn thấp trũng), bề mặt tương đối bằng phẳng và bị chia cắt bởi mạng lưới sông ngòi, kênh rạch dày đặc.



Hình 4. Lược đồ địa hình Thành phố Hồ Chí Minh



HỘP THÔNG TIN 2

Có thể chia địa hình Thành phố Hồ Chí Minh thành ba tiểu vùng địa hình:

– Vùng cao nằm ở phía bắc – đông bắc và một phần tây bắc (thuộc phía bắc huyện Củ Chi, đông bắc Thủ Đức), với dạng địa hình lượn sóng bóc mòn, cao trung bình từ 10 đến 25 m; xen kẽ có một số gò đồi, cao nhất lên tới 32 m như đồi Long Bình ở Thủ Đức. Đặc trưng cho dạng địa hình này là các đồi hình bát úp, đỉnh tròn, sườn thoải, bề mặt bị phong hoá mạnh, tạo nên lớp vỏ phong hoá tương đối dày và dễ bị bóc mòn, rửa trôi.

– Vùng thấp trũng ở phía nam – tây nam và đông nam thành phố (thuộc các quận 7, 8; các huyện Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giuộc và phía nam thành phố Thủ Đức). Vùng này có độ cao trung bình trên dưới 1 m và cao nhất 2 m, thấp nhất 0,5 m. Đây là dạng địa hình đồng bằng đầm lầy kéo dài từ Thái Mỹ đến nông trường Lê Minh Xuân; địa hình bãi bồi đầm lầy sù vẹt phần lớn tập trung ở huyện Cần Giuộc với độ cao 0,5 – 1,0 m và địa hình giống cát ven biển.

– Vùng trung bình, phân bố ở khu vực trung tâm Thành phố, gồm phần lớn nội thành cũ, phía tây thành phố Thủ Đức, toàn bộ quận 12 và huyện Hóc Môn. Vùng này có độ cao trung bình 5 – 10 m. Phía tây nội thành và chạy dọc theo thung lũng sông thuộc huyện Củ Chi, độ cao trung bình tăng dần từ nội thành (3 – 3,5 m) ra đến Củ Chi (6 – 8 m).



Em hãy xác định các tiểu vùng địa hình trên hình 4.



HỘP THÔNG TIN 3

Tuy một số nơi có địa hình đất cao, nhưng nhìn chung địa hình của Thành phố Hồ Chí Minh vẫn là đồng bằng thấp. Mặc dù có một phần tương đối lớn lãnh thổ là vùng trũng (trên 70% diện tích đất tự nhiên nằm trong vùng chịu tác động của thủy triều), nhưng do tác động của chế độ bán nhật triều nên khả năng thoát nước nhanh, ít gây ngập úng kéo dài, thuận lợi cho việc xây dựng các công trình dân dụng và phát triển các ngành kinh tế. Nhìn chung, địa hình Thành phố Hồ Chí Minh không phức tạp, song cũng khá đa dạng, có điều kiện để phát triển nhiều mặt, nhất là giao thông vận tải.



Em hãy trao đổi cùng các bạn những thuận lợi và khó khăn của đặc điểm địa hình đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.



LUYỆN TẬP



Dựa vào hình 4 và hộp thông tin, em hãy hoàn thành bảng sau:

Độ cao	Vị trí	Ghi chú
0 – 2 m	?	?
3 – 10 m	?	?
Trên 10 m	?	?



VẬN DỤNG



1. Em hãy tìm hiểu dấu ấn địa hình Thành phố Hồ Chí Minh qua một số địa danh như Gò Vấp, Gò Dưa, Gò Sao, Gò Chùa, Bàu Cát, Láng Le – Bàu Cò, Giồng Ông Tố, Giồng Am, rạch Giồng Bàu, Ngã ba Giồng, Giồng Cá Vồ, Hóc Môn, Nhà Bè, Ba Động,...

Địa hình	Định nghĩa
Gò	là khoảng đất nổi cao lên giữa nơi bằng phẳng.
Giồng	là biến âm của vồng, chỉ "dải đất phù sa nổi cao lên, thường là ở ven sông"
Động	là "cồn cát".
Hóc	là một dòng nước nhỏ.
Bàu	là chỗ sâu trũng như ao vũng, thường ở ngoài đồng.
Láng	là một vùng đất thấp khá rộng, chứa nước, có nhiều tôm cá,...



2. Quan sát hình 4 và hiểu biết từ quan sát thực tế, em hãy nêu quan điểm cá nhân về hiện tượng ngập lụt ở Thành phố Hồ Chí Minh.

II. KHÍ HẬU



KHỞI ĐỘNG

GÓC HÓM HÌNH



Những mẫu chuyện trên có quen thuộc với em không? Em có cảm nhận như thế nào về thời tiết và khí hậu của Thành phố Hồ Chí Minh?



KHÁM PHÁ



Hình 1. Quang cảnh Nhà thờ Đức Bà, quận 1 trong mưa và lúc quang đãng



Dựa vào hộp thông tin, em hãy trình bày đặc điểm thời tiết và khí hậu của Thành phố Hồ Chí Minh.



HỘP THÔNG TIN 3

KHÍ HẬU THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa cận xích đạo. Đặc điểm chung của khí hậu Thành phố Hồ Chí Minh là nhiệt độ cao đều trong năm và có hai mùa mưa – khô rõ ràng làm tác động chi phối môi trường cảnh quan sâu sắc.

Mùa mưa của Thành phố từ tháng 5 đến tháng 11, còn mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau. Lượng mưa trung bình đạt trên dưới 2 000 mm/năm và phân bố không đều theo thời gian. Khoảng 90% lượng mưa trong năm tập trung vào mùa mưa. Theo không gian, lượng mưa có xu hướng tăng dần từ tây nam lên đông bắc. Ở các huyện phía nam và tây nam của Thành phố như Cần Giờ, Nhà Bè, Bình Chánh, lượng mưa trung bình năm chỉ dao động trong khoảng 1 000 – 1 400 mm; còn các quận nội thành, Thủ Đức, phía bắc huyện Củ Chi, lượng mưa thường vượt quá 2 000 mm/năm. Ngoài ra, Thành phố Hồ Chí Minh nằm ở khu vực ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió bão.

Nhìn chung, khí hậu của Thành phố tương đối ôn hoà, không có những ngày đông tháng giá cũng như không có những tháng nóng gắt, ít bão lụt. Đây là điều kiện thuận lợi đối với việc phát triển các ngành kinh tế cũng như đối với đời sống của người dân. Tuy nhiên, việc phân hoá gay gắt giữa mùa mưa và mùa khô đặt ra vấn đề cần giải quyết nguồn nước ngọt vào mùa khô.



Đặc điểm khí hậu ảnh hưởng như thế nào đến sinh hoạt và sản xuất của Thành phố Hồ Chí Minh?

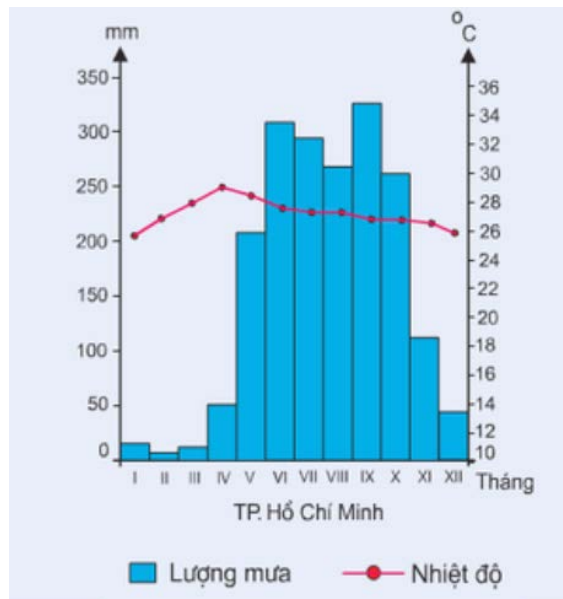


LUYỆN TẬP



Dựa vào hình 2, em hãy hoàn thành các gợi ý sau:

- Tháng ...?... có nhiệt độ cao nhất là?.....
- Tháng ...?... có nhiệt độ thấp nhất là?.....
- Tháng ...?... có lượng mưa cao nhất là?.....
- Tháng ...?... có lượng mưa thấp nhất là?.....
- Các tháng mùa mưa (có lượng mưa cao trên 100 mm) là ...?.....
- Các tháng mùa khô (có lượng mưa thấp dưới 50 mm) là ...?.....
- Tổng lượng mưa năm 2019 là?.....



Hình 2. Nhiệt độ, lượng mưa ở Thành phố Hồ Chí Minh



VẬN DỤNG



1. Thời gian hiện tại trong năm ở Thành phố Hồ Chí Minh đang là mùa gì? Em hãy vẽ tranh hoặc tự chụp những tấm ảnh thật đẹp về thiên nhiên và con người Thành phố mình trong mùa này và chia sẻ cho lớp cùng xem nhé!

2. Em hãy làm thẻ hình ghi nhớ đặc trưng 12 tháng của Thành phố Hồ Chí Minh với những biểu tượng hoa, lá, nắng, mưa thật sinh động nhé!

Em có biết...

Thành phố mình còn có những mùa hoa...



Hình 3. Mùa hoa kèn hồng Sài Gòn nên thơ

Hoa kèn hồng, với tên gọi khác hoa chuông hồng, có nguồn gốc từ châu Mỹ, được trồng tại Sài Gòn từ năm 2009. Kèn hồng có màu sắc tựa như hoa anh đào, nở vào tháng 4 và kéo dài đến tháng 6 đúng vào đầu mùa mưa của Sài Gòn nên người Sài Gòn trong hơn một thập kỉ qua cứ thấy hoa kèn hồng nở rộ lại biết rằng mùa mưa sắp về. Các bạn trẻ thường thích đến các con đường như Điện Biên Phủ, Võ Văn Kiệt để chụp những bức ảnh thật lãng mạn, ngọt ngào.



Hình 4. Mùa hoa dầu là mùa ấn tượng nhất của người Sài Gòn

Cây hoa dầu hay cây chò nâu là cây được biết đến rộng rãi nhất trong họ Dầu và cũng là loài cây được trồng nhiều ở Sài Gòn bởi tán cây luôn toả rộng tạo được bóng mát. Ở Sài Gòn khu vực trồng nhiều loại cây hoa dầu là các con đường: Trần Quốc Thảo, Tô Hiến Thành, Trương Định, Huyền Trân Công Chúa, Mạc Đĩnh Chi, Võ Thị Sáu, Điện Biên Phủ, Ba Tháng Hai, Nguyễn Tri Phương, công viên Tao Đàn, khu Hồ Con Rùa, quảng trường ở Nhà thờ Đức Bà,... Những thân cây dầu cổ thụ, ôm một vòng tay không xuể và thẳng đuột trên nền trời xanh ấy đã có mặt ở Sài Gòn từ rất lâu.

Hoa dầu nở vào khoảng tháng 4, tháng 5. Ở Sài Gòn, hoa dầu quay tít trong gió, báo hiệu một mùa hè sắp tới, một mùa kì ức sắp về. Những cánh hoa dầu không hương, không sắc nhưng lại có một vẻ đẹp say đắm lòng người.

Cây lim sét hay còn gọi lim xẹt, muồng kim phượng, phượng vàng,... có tán tròn đều và hoa nở rộ rất đẹp nên thường được trồng che bóng trên đường phố, công viên, công sở, trường học. Lim sét được trồng nhiều trên các tuyến đường có vỉa hè rộng như



Hình 5. Lim sét, sắc hoa vàng trong nắng

Trương Định, Thành Thái, Nguyễn Bình Khiêm, Bà Cát, Thuận Kiều, Hoà Bình, Nguyễn Văn Hưởng, Trần Phú, Âu Cơ, công viên Hoàng Văn Thụ,... Cùng với nhiều loài hoa khác, lim sét cho sắc hoa vàng tiêu biểu của Sài Gòn ngày nắng. Nhiều người dân cho biết, ở Sài Gòn, thông thường hoa lim sét bắt đầu nở từ tháng 5 đến tháng 8 dương lịch, thỉnh thoảng lại nở vào tháng 1.

III. THỦY VĂN



KHỞI ĐỘNG



Em có thể gọi được bao nhiêu tên riêng chỉ sông/ kênh/ rạch dưới đây? Hãy thử xem nhé!

Sài Gòn, Nhiêu Lộc, Thị Nghè, Đôì, Tẻ, Lò Gốm, Vàm Thuật, Nhà Bè, Đồng Tranh, Lòng Tàu, Đồng Nai, 19 tháng 5, Tra, Thầy Cai, Láng Le, Nước Lên, Bà Tăng, Cây Khô, Tàu Hủ, Thanh Đa, Ông Lớn, An Hạ, Giồng Ông Tố, Tắc, Kì Hà, Soài Rạp, Lòng Tàu, Dầm Xây,...

Sông	Kênh	Rạch
	Nhiêu Lộc...	?



KHÁM PHÁ



Dựa vào hình 1 và hộp thông tin, em hãy trình bày đặc điểm thủy văn của Thành phố Hồ Chí Minh.



HỘP THÔNG TIN

NGUỒN NƯỚC VÀ THỦY VĂN

Thành phố Hồ Chí Minh có mạng lưới sông ngòi kênh rạch rất phát triển, đóng vai trò quan trọng trong giao thông thủy và tiêu thoát nước đô thị.



Hình 1. Sông ngòi ở Thành phố Hồ Chí Minh

Về nguồn nước, nằm ở vùng hạ lưu hệ thống sông Đồng Nai – Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh có mạng lưới sông ngòi kênh rạch rất phát triển. Chiều rộng của sông Sài Gòn tại Thành phố thay đổi từ 225 m đến 370 m và độ sâu tới 20 m. Sông Đồng Nai nối với sông Sài Gòn ở phần nội thành mở rộng, qua hệ thống kênh Rạch Chiếc. Sông Nhà Bè hình thành từ chỗ hợp lưu của sông Đồng Nai và sông Sài Gòn, cách trung tâm Thành phố khoảng 5 km về phía Đông Nam. Nó chảy ra Biển Đông bằng hai ngã chính – ngã Soài Rạp dài 59 km, bề rộng trung bình 2 km, lòng sông cạn, tốc độ dòng chảy chậm; ngã Lòng Tàu đổ ra vịnh Gành Rái, dài 56 km, bề rộng trung bình 0,5 km, lòng sông sâu, là đường thủy chính cho tàu bè ra vào bến cảng Sài Gòn.



Hình 2. Lược đồ mạng lưới sông ngòi Thành phố Hồ Chí Minh

Ngoài trục các sông chính kể trên ra, Thành phố còn có mạng lưới kênh rạch chằng chịt, như ở hệ thống sông Sài Gòn có các rạch Láng The, Bàu Nông, rạch Tra, Bến Cát, An Hạ, Tham Lương, Cầu Bông, Nhiều Lọc – Thị Nghè, Bến Nghé, Lò Gốm, Kênh Tẻ, Tàu Hũ, Kênh Đôi và ở phần phía nam Thành phố thuộc địa bàn các huyện Nhà Bè, Cần Giuộc mật độ kênh rạch dày đặc; cùng với hệ thống kênh cấp 3 – 4 của kênh Đông – Củ Chi và các kênh đào An Hạ, kênh Xáng, Bình Chánh đã giúp cho việc tưới tiêu kết quả, giao lưu thuận lợi và đang dần dần từng bước thực hiện các dự án giải toả, nạo vét kênh rạch, chỉnh trang ven bờ, tô điểm vẻ đẹp cảnh quan sông nước, phát huy lợi thế hiếm có đối với một đô thị lớn.

Nước ngầm ở Thành phố Hồ Chí Minh, nhìn chung khá phong phú tập trung ở vùng nửa phần phía bắc; càng xuống phía nam (Nam Bình Chánh, Quận 7, Nhà Bè, Cần Giuộc) nước ngầm thường bị nhiễm phèn, nhiễm mặn.

Đại bộ phận khu vực nội thành cũ có nguồn nước ngầm rất đáng kể, nhưng chất lượng nước không tốt lắm. Tuy nhiên, trong khu vực này, nước ngầm vẫn thường được khai thác ở ba tầng chủ yếu: 0 – 20 m, 60 – 90 m và 170 – 200 m. Khu vực các quận 12, huyện Hóc Môn và Củ Chi có trữ lượng nước ngầm rất dồi dào, chất lượng nước rất tốt, thường được khai thác ở tầng 60 – 90 m. Đây là nguồn nước bổ sung quan trọng của Thành phố.

Về thủy văn, hầu hết các sông rạch của Thành phố đều chịu ảnh hưởng dao động bán nhật triều của Biển Đông. Mỗi ngày, nước lên xuống hai lần, theo đó thủy triều thâm nhập sâu vào các kênh rạch trong Thành phố, gây nên tác động không nhỏ đối với sản xuất nông nghiệp và hạn chế việc tiêu thoát nước ở khu vực nội thành.

Mực nước triều bình quân cao nhất là 1,10 m. Tháng có mực nước cao nhất là tháng 10 – 11, thấp nhất là các tháng 6 – 7. Về mùa khô, lưu lượng của nguồn các sông nhỏ, độ mặn 4‰ có thể xâm nhập trên sông Sài Gòn đến quá Lái Thiêu, có năm đến tận Thủ Dầu Một và trên sông Đồng Nai đến Long Đại. Mùa mưa lưu lượng của nguồn lớn, nên mặn bị đẩy lùi ra xa hơn và độ mặn bị pha loãng đi nhiều.

Từ khi có các công trình thủy điện Trị An và thủy lợi Dầu Tiếng ở thượng nguồn, chế độ chảy tự nhiên chuyển sang chế độ chảy điều tiết qua tuốc bin, đập tràn và cống đóng – xả, nên môi trường vùng hạ du từ Bắc Nhà Bè trở lên chịu ảnh hưởng của nguồn, nói chung đã được cải thiện theo chiều hướng ngọt hoá. Dòng chảy vào mùa kiệt tăng lên, đặc biệt từ tháng 2 đến tháng 5, tăng 3 – 6 lần so với tự nhiên.

Vào mùa mưa, lượng nước được điều tiết giữ lại trên hồ, làm giảm thiểu khả năng úng lụt đối với những vùng trũng thấp; nhưng ngược lại, nước mặn lại xâm nhập vào sâu hơn. Tuy nhiên, nhìn chung, đã mở rộng được diện tích cây trồng bằng việc tăng vụ mùa canh tác. Ngoài ra, việc phát triển các hệ thống kênh mương, đã có tác dụng nâng cao mực nước ngầm trên tầng mặt lên 2 – 3 m, tăng thêm nguồn cung cấp nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của Thành phố.



Dựa vào hộp thông tin, bản đồ Sông ngòi Thành phố Hồ Chí Minh và các hình ảnh dưới đây, các em hãy cùng nhau thảo luận và trình bày ảnh hưởng của yếu tố thủy văn với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

	THUẬN LỢI	KHÓ KHĂN
TỰ NHIÊN (khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, thiên tai,...)	?	?
	?	?
	?	?
KINH TẾ - XÃ HỘI (dân cư, văn hoá, giao thông vận tải, thương mại, du lịch,...)	?	?
	?	?
	?	?

Chợ hoa xuân “Trên bến dưới thuyền” là không gian văn hoá đặc trưng, điểm đến du lịch đặc sắc của Thành phố, được tổ chức trên bờ kênh Tàu Hủ – Bến Nghé, tuyến đường bến Bình Đông, Quận 8, trong dịp Tết cổ truyền dân tộc. Bến Bình Đông những ngày cuối tháng chạp hoạt động buôn bán nhộn nhịp. Những chiếc xuồng, ghe chở hoa kiểng từ các tỉnh miền Tây lần lượt cập bến.



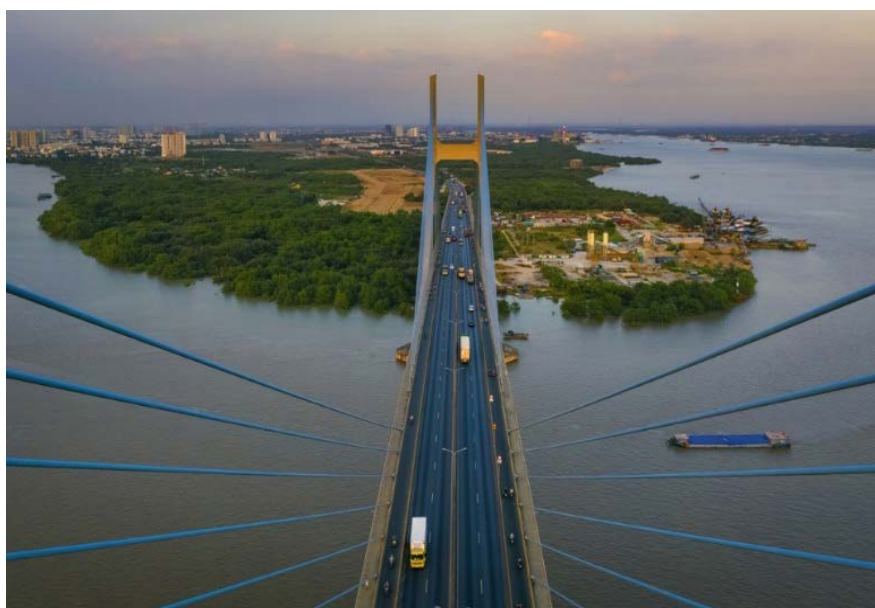
Hình 3. Chợ hoa xuân ở bờ kênh Tàu Hủ – Bến Nghé, Quận 8
(Ảnh: Giang Sơn Đông)

Cảng Cát Lái nằm trên sông Đồng Nai là một trong những cảng trọng điểm của hệ thống cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc quản lý của Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn. Cảng Cát Lái hiện là cảng container quốc tế lớn và hiện đại nhất Việt Nam, lọt vào Top 25 cảng hàng đầu thế giới với thị phần container xuất, nhập khẩu chiếm trên 90% ở khu vực phía nam và gần 50% thị phần cả nước.



Hình 4. Cảng Cát Lái

Cầu dây văng Phú Mỹ nối thành phố Thủ Đức với quận 7, khánh thành từ năm 2009. Cầu là một trong những tuyến đường kết nối khu đô thị mới Thủ Thiêm và khu đô thị Phú Mỹ Hưng.



Hình 5. Cầu dây văng Phú Mỹ (Ảnh: Giang Sơn Đông)

Bến Nhà Rồng ban đầu là một thương cảng lớn ở miền Nam, được xây dựng từ năm 1864 bên sông Sài Gòn. Bến Nhà Rồng – nơi mà Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước. Ngày nay, Bến Nhà Rồng là nơi thu hút khách du lịch.



Hình 6. Bến Nhà Rồng (Ảnh: Giang Sơn Đông)



LUYỆN TẬP



1. Các sông chính của Thành Phố Hồ Chí Minh là gì?

2. Kể tên hai cửa sông của Thành phố Hồ Chí Minh.

3. “Nhà Bè nước chảy chia hai

Ai về Gia Định – Đồng Nai thì về”

Em hãy xác định trên bản đồ vị trí được mô tả trong câu ca dao trên.

4. Kể tên các quận ở bờ tây sông Sài Gòn.

5. Triều cường ở Thành phố Hồ Chí Minh thường xảy ra vào thời gian nào trong năm?



VẬN DỤNG



1. Khu vực nơi em ở có bị ngập khi mưa lớn hoặc có triều cường hay không?

Em hãy thử giải thích vì sao ở thời điểm đó khu vực nơi em ở lại bị ngập.

2. Địa phương nơi em sinh sống/ Con đường từ nhà em đến trường phải đi qua những cây cầu nào? Chúng bắc qua sông/kênh/rạch nào? Em hãy tìm hiểu về những dòng sông/kênh/rạch và những cây cầu đó và trao đổi cùng các bạn nhé!

3. Hãy cùng tham quan sông Sài Gòn bằng tàu buýt trên sông. Em hãy chụp hình, ghi chép và chia sẻ lại cảm nhận của bản thân về chuyến đi này cùng các bạn nhé!

IV. CÁC THÀNH PHẦN TỰ NHIÊN KHÁC



KHỞI ĐỘNG

Trò chơi Nhanh tay lẹ mắt

Mời các em xem video giới thiệu RỪNG NGẬP MẶN CẦN GIỜ (nguồn VIDEO FLYCAM HTV)
https://www.youtube.com/watch?v=3Kk_exHoNUK và ghi chép các thông tin thu nhận được vào vở:

- ❖ Vị trí của rừng ngập mặn Cần Giờ:?
- ❖ Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ được hình thành trên các cửa sông?
- ❖ Rừng ngập mặn Cần Giờ được UNESCO công nhận là?..... năm?
- ❖ Một số loài động vật ở Cần Giờ?
- ❖ Một số loài thực vật ở Cần Giờ?
- ❖ Rừng Cần Giờ được trồng lại từ năm?
- ❖ Diện tích hiện nay?
- ❖ Số lượng thành phần loài?
- ❖ Có các khu du lịch sinh thái?



KHÁM PHÁ



Dựa vào hình 1, hình 2 và hộp thông tin, em hãy cho biết đặc điểm tài nguyên đất, sinh vật và khoáng sản của Thành phố Hồ Chí Minh.



- | | |
|--|--|
|  Đất feralit |  Đất phù sa |
|  Đất ba dan |  Đất khác |
|  Đất xám trên phù sa cổ | |

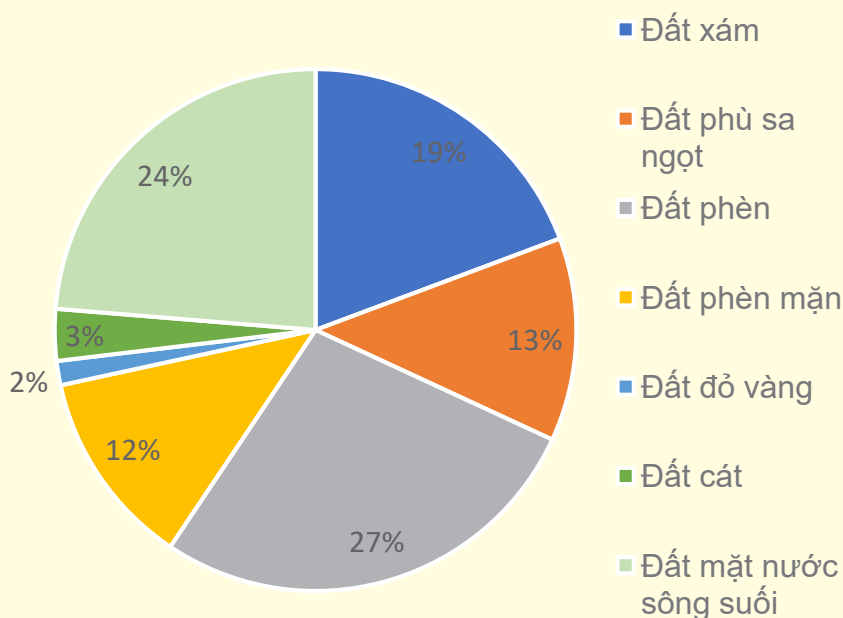


CÁC NHÓM ĐẤT VÀ CÁC LOẠI ĐẤT CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh có hai nhóm đất chính:

– Đất xám phù sa cổ chiếm hầu hết phần phía bắc, tây bắc và đông bắc Thành phố, gồm phần lớn các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bắc Bình Chánh, Bắc – Đông Bắc thành phố Thủ Đức và đại bộ phận khu vực nội thành cũ. Đất xám tuy nghèo dinh dưỡng nhưng đất có tầng dày nên thích hợp cho việc trồng cây công nghiệp hàng năm, cây thực phẩm..., có khả năng cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao, nếu áp dụng biện pháp luân canh, thâm canh tốt. Nền đất xám phù hợp đối với sử dụng bố trí các công trình xây dựng cơ bản.

– Đất phù sa tại Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều nguồn gốc: ven biển, vũng vịnh, sông biển, bãi bồi,... nên đã hình thành nhiều loại đất khác nhau, gồm nhóm đất phù sa, nhóm đất phèn và đất phèn mặn. Ngoài ra có một diện tích nhỏ là “giồng” cát gần biển tập trung ở Cần Giờ và đất feralit đỏ vàng bị xói mòn trơ sỏi đá phân bố ở vùng gò đồi thuộc Củ Chi, Thủ Đức. Loại đất phèn trung bình đang được khai thác để trồng lúa. Còn loại đất bị phèn nhiều hay đất phèn mặn được khai thác để trồng mía, dứa (thơm) hay lạc (đậu phộng) phụ thuộc vào mức độ cải tạo đất. Đất phù sa thích hợp cho việc trồng lúa, đất mặn đang khai thác để trồng rừng, đặc biệt là đước.



Hình 2. Tỷ lệ các nhóm đất của Thành phố Hồ Chí Minh



THẨM THỰC VẬT

Diện tích rừng và đất rừng của Thành phố Hồ Chí Minh phân bố không đều, chủ yếu tập trung ở các huyện ngoại thành như Cần Giuộc, Củ Chi, Bình Chánh, Hóc Môn. Rừng ở Thành phố Hồ Chí Minh mang tính chất của ba hệ sinh thái rừng: hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm mưa mùa vùng Đông Nam Bộ; hệ sinh thái rừng úng phèn; hệ sinh thái rừng ngập mặn. Thành phố nhiều năm qua vẫn luôn đầu tư phát triển rừng và cây xanh, đặc biệt là khôi phục lại hệ sinh thái rừng ngập mặn ở Cần Giuộc, góp phần cải thiện môi trường Thành phố.

Hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm mưa mùa Đông Nam Bộ

Hệ sinh thái rừng này vốn có ở Củ Chi và Thủ Đức. Rừng nguyên sinh Củ Chi là rừng kín thường xanh cây họ Dầu chiếm ưu thế, ngoài ra có khoảng 20 – 30% các loài cây rụng lá thuộc họ Đậu, họ Tở vi. Các cây họ Dầu hiện còn tồn tại ở khu địa đạo Bến Đình như dầu lông, sến mủ, vên vên, sao đen. Ở đây còn có một số loài gỗ quý nổi tiếng như cẩm lai, gõ mật, trắc, xoay, cẩm xe và trong họ Tở vi có một loài Bằng lăng ổi rụng lá trong mùa khô. Tầng dưới thấp có cây mã tiền hay còn gọi là cây củ chi, củ đèn, bởi lời và ở bìa rừng có lim xẹt, cò ke, lòng mức. Do vậy, rừng Củ Chi là kiểu rừng ẩm hơi khô và tương tự như rừng vùng Xa-mát – Cà Tum (Tây Ninh), trên nền đất phù sa cổ tỉ lệ cát cao – địa hình đồi, gò thấp lượn sóng nhẹ đến bằng.

Còn ở Thủ Đức, rừng nguyên sinh tương đồng với kiểu rừng ẩm điển hình ở Đông Nam Bộ, như những cánh rừng ở khu vực Hố Nai, Trảng Bom trước đây, hoặc khu vực Mã Đà (Đồng Nai) hiện nay, trên địa hình đồi lượn sóng mạnh có nền đất xen kẽ giữa phù sa cổ, đá phiến sét và các đá axit khác. Trong rừng không thấy xuất hiện các loài cây Dầu chịu khô ở rừng Củ Chi như Dầu lông mà ưu thế lại là các loài cây Dầu rừng ẩm, như Dầu rái lá lớn, Dầu Song nòng.

Hệ sinh thái rừng úng phèn

Thẩm thực vật rừng tự nhiên trên vùng đất phèn Thành phố Hồ Chí Minh rất nghèo nàn. Các cánh rừng tràm tự nhiên trên dải diện tích rộng lớn trước đây ở tây nam Củ Chi, Bình Chánh, Hóc Môn, Nhà Bè, do khai thác và canh tác của con người, nay hầu như không còn nữa, chỉ sót lại một ít rừng cây ở dạng chồi bụi, hoặc một vài héc-ta rừng tràm trồng còn được bảo tồn ở Trạm thí nghiệm Tân Tạo (Bình Chánh). Vùng này, nơi đất thấp hiện nay có cỏ Năng, cỏ Mồm, Ráng đại và dưới kênh rạch có Bông súng, Rong trứng,... Trên những nơi đất cao, thường gặp lau, sậy, bí bái, bình bát, mua, dành dành và một số loài dây leo ưa phèn.

Ngoài việc mở rộng diện tích trồng lúa, mía, thơm, hoa màu và các cây ăn quả lưu niên ra, phong trào trồng rừng và trồng cây phân tán của nhân dân đã phát triển rất mạnh, chủ yếu là bạch đàn trắng, keo tai tượng, so đũa,... Nhờ vậy, môi trường sinh thái vùng ngập phèn ngoại thành đã nhanh chóng được cải thiện và đang từng bước trở thành trù phú.

Hệ sinh thái rừng ngập mặn

Rừng ngập mặn Cần Giờ còn gọi là rừng sác là một quần thể gồm các loài động, thực vật rừng trên cạn và thủy sinh, được hình thành trên vùng châu thổ rộng lớn của các cửa sông Đồng Nai, sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ. UNESCO đã công nhận đây là khu dự trữ sinh quyển thế giới vào ngày 21/1/2000 với hệ động, thực vật đa dạng, độc đáo điển hình của vùng ngập mặn. Nơi đây được công nhận là khu du lịch trọng điểm quốc gia Việt Nam.

Nhìn chung, các quần xã thực vật quen thuộc ở rừng ngập mặn phía Nam nước ta, hầu như đều hiện diện tại Cần Giờ. Ngoài một số trên diện tích không lớn đất “giồng” đã được canh tác nông nghiệp và trồng cây vườn ra, ở Cần Giờ hiện có các quần xã thực vật tự nhiên chủ yếu, được hình thành và phân bố tuần tự từ nơi đất thấp, bùn lỏng chưa cố định đến nơi cao, ít ngập triều, đất đã cố định như đước, mắm trắng, mắm đen; bần trắng, dà, chà là, ráng đại, giá và nhiều loài cây khác như sù, cóc,...

Trong rừng ngập mặn Cần Giờ có nhiều loài động vật nhiệt đới như cá sấu, khỉ, heo, chồn, cáo, trăn, rắn,... và hàng chục loài chim. Đồng thời, sản lượng tôm cá vùng rừng ngập mặn cũng ngày càng nâng cao. Tác dụng to lớn của rừng ngập mặn Cần Giờ, là bảo vệ bờ lấn biển và về lâu dài, còn giữ vai trò “lá phổi” điều hoà khí hậu cho Thành phố, cho các vùng lân cận và tô điểm cảnh quan phục vụ phát triển du lịch.



HỘP THÔNG TIN 3

KHOÁNG SẢN

Thành phố Hồ Chí Minh nghèo khoáng sản. Trên địa bàn Thành phố chủ yếu có vật liệu xây dựng (như sét, gạch ngói, cát, sỏi,...), nguyên liệu cho gốm sứ, chất trợ dung và một ít than bùn. Các loại khoáng sản này chỉ có thể đáp ứng được một phần nhỏ nhu cầu của Thành phố. Phân bố khoáng sản của Thành phố có thể chia thành bốn vùng khoáng sản như sau:

Phía bắc Thành phố Hồ Chí Minh gồm lãnh thổ của hai huyện Củ Chi và Hóc Môn tiềm năng các loại khoáng sản như sét gạch ngói, sét keramzit, laterit san lấp, kaolin, cuội sỏi, cát xây dựng, than bùn.

Phía tây nam Thành phố Hồ Chí Minh gồm huyện Bình Chánh và một phần Quận 8 có các loại khoáng sản sét gạch ngói, sét keramzit, than bùn.

Phía đông Thành phố Hồ Chí Minh gồm lãnh thổ quận Thủ Đức và Quận 9 có kaolin và cát xây dựng lòng sông.

Phía nam Thành phố Hồ Chí Minh gồm huyện Cần Giờ và huyện Nhà Bè có sét keramzit, than bùn, cát xây dựng lòng sông và cát san lấp.



Các em hãy cùng nhau thảo luận và trình bày ảnh hưởng của yếu tố đất, sinh vật, khoáng sản với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

	THUẬN LỢI	KHÓ KHĂN
TỰ NHIÊN	?	?
	?	?
	?	?
KINH TẾ - XÃ HỘI	?	?
	?	?
	?	?



LUYỆN TẬP

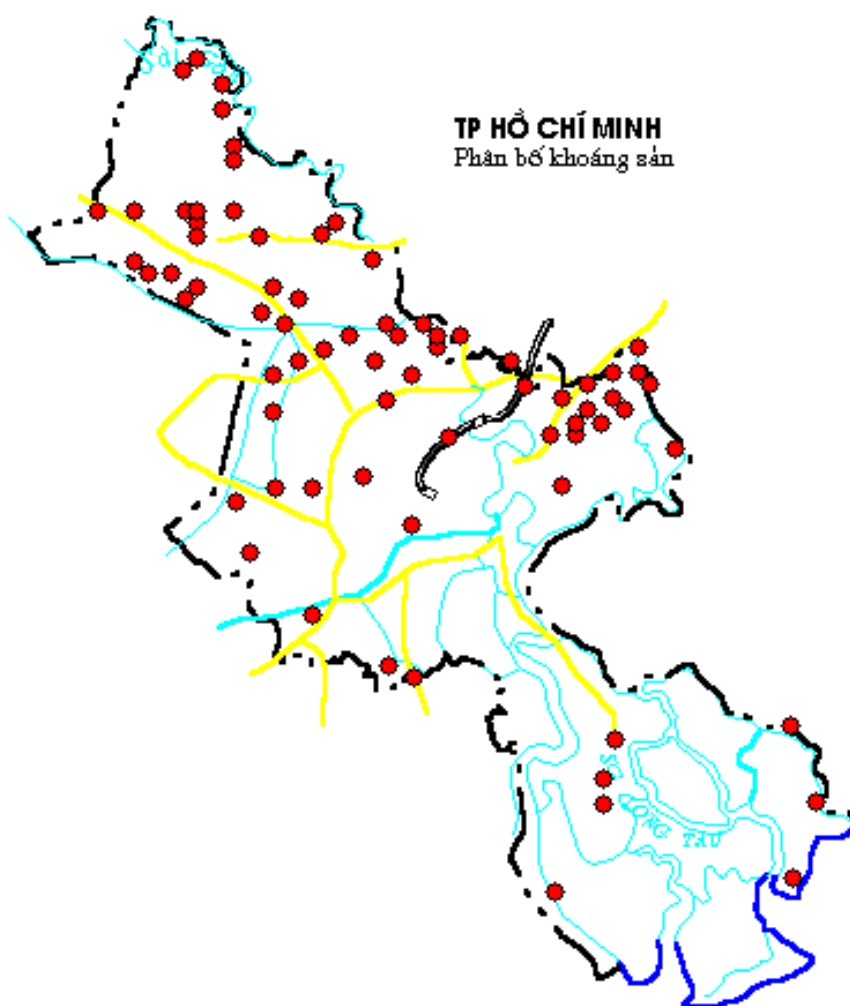


1. Hãy kể tên các cây thuộc các kiểu thảm thực vật của Thành phố Hồ Chí Minh và đánh dấu lại những cây ở địa phương mà em đã biết.

Kiểu thảm thực vật	Loài thực vật
Hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm mưa mùa Đông Nam Bộ	?
Hệ sinh thái rừng úng phèn	?
Hệ sinh thái rừng ngập mặn	?



2. Các em hãy cùng tìm hiểu sự phân bố các loại khoáng sản của Thành phố Hồ Chí Minh dựa vào hình bên dưới nhé!



Hình 3. Bản đồ khoáng sản Thành phố Hồ Chí Minh

(Nguồn: http://idm.gov.vn/Nguon_luc/Ban_do/Khoang_san/Khoang_san_tinh/Hcm/Hcm_index.htm)



VẬN DỤNG



Em hãy sưu tập hình ảnh, mẫu lá, hoa, quả của một số loài cây có ở địa phương em nhé!

BỘ SƯU TẬP CỦA EM



Cây dừa nước



Cây cô ke

CHỦ ĐỀ: 3

LỄ HỘI VĂN HOÁ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Kể được tên một số lễ hội tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được nguồn gốc của Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ.
- Mô tả được những nét chính về Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ.
- Nhận biết được tầm quan trọng của Lễ hội đối với đời sống ngư dân huyện Cần Giờ ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lập được kế hoạch bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị văn hoá của lễ hội.



KHỞ ĐỘNG

Quan sát hình 1a; hình 1b; hình 2; hình 3 và điền tên những lễ hội mà em biết.



Hình 1a.
(Ảnh: Hoàng Thạch Vân)



Hình 1b.
(Nguồn: Sở VHTT TP.HCM)

Lễ hội:



Hình 2.
(Ảnh: Quang Định)



Hình 3.
(Ảnh: N.C.T. - TT 30-12-2019)

Lễ hội:

Lễ hội:



Trình bày sự hiểu biết của em về một trong những lễ hội trên.



Em có biết?

LỄ HỘI LĂNG ÔNG BÀ CHIỂU

- Thời gian: Lễ bắt đầu từ 30 tháng 7 và kết thúc vào 3 tháng 8.
- Địa điểm: Lăng Ông Bà Chiểu tọa lạc tại 126 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh trên một khu đất rộng 18 500 m².
- Lăng tá quân Lê Văn Duyệt, còn gọi là “Lăng Ông Bà Chiểu”, là một di tích lịch sử – văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh đã được nhà nước công nhận là di tích lịch sử – văn hoá cấp quốc gia.
- Lễ hội Lăng Ông Bà Chiểu là hoạt động văn hoá lễ hội ở Sài Gòn nhằm tưởng nhớ ông bà Lê Văn Duyệt, người đã có những chính sách, chủ trương nâng đỡ, tạo điều kiện cho cộng đồng người Hoa phát triển nghề nghiệp, an cư lạc nghiệp trên quê hương thứ hai của họ.

LỄ HỘI CHÙA BÀ THIÊN HẬU

- Thời gian: ngày 23 tháng 3 âm lịch hằng năm.
- Địa điểm: Chùa Bà Thiên Hậu tọa lạc tại 710 Nguyễn Trãi, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Lễ hội nhằm suy tôn Bà Thiên Hậu.
- Một trong những ngôi chùa có lịch sử lâu đời nhất của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bên cạnh giá trị về nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, hiện vật cổ, nơi đây còn có một giá trị khác: không chỉ là nơi đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng mà còn là nơi quy tụ và tương trợ lẫn nhau của bà con người Việt gốc Hoa (Quảng Đông).



KHÁM PHÁ

LỄ HỘI NGHINH ÔNG HUYỆN CẦN GIỜ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Khái quát Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ

Học sinh đọc thông tin và trả lời câu hỏi sau

Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ được tổ chức trong ba ngày (từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 8 âm lịch hằng năm) với quy mô cấp thành phố. Lễ hội Nghinh Ông được diễn ra tại di tích kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố Lăng Ông Thủy Tướng (hay còn gọi là Thạnh Phước Lạch) và một số địa điểm như Công viên văn hoá di tích lịch sử quốc gia Căn cứ Rừng Sác, di tích lịch sử cấp thành phố đình Cần Thạnh, những con đường trung tâm của thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ và trên biển. Ngoài ra, ở một số địa điểm là đình, miếu có thờ cá Ông như: di tích kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố đình Bình Khánh (xã Bình Khánh), đình Đồng Hoà (xã Long Hoà), đình An Thới Đông, đình Thạnh An (xã Thạnh An), đình Tam Thôn Hiệp (xã Tam Thôn Hiệp), đình An Thới Đông (xã An Thới Đông), miếu Bà (xã Long Hoà) cũng tổ chức cúng Ông vào ngày rằm (15 tháng 8 âm lịch). Sau khi cúng Ông xong, tất cả ngư dân cùng tụ hội về thị trấn Cần Thạnh để tham dự Lễ hội Nghinh Ông.

(Theo Sở VH TT TP. HCM, ngày 7 tháng 11 năm 2018)

Em hãy xác định:

- Tên lễ hội: ... ? ...
- Thời gian diễn ra lễ hội: ... ? ...
- Địa điểm: ... ? ...
- Quy mô lễ hội: ... ? ...

2. Nguồn gốc hình thành Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ

Học sinh đọc thông tin và trả lời câu hỏi sau

Cần Giờ là một huyện ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh, có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời. Cuộc sống của những người dân nơi đây gắn liền với cuộc sống sông nước, đánh bắt thuỷ hải sản. Chính vì gắn liền với cuộc sống sông nước, phụ thuộc vào công việc đánh bắt thuỷ hải sản trên biển, vì vậy, qua bao thời kì phát triển lịch sử, ngư dân Cần Giờ luôn xem Thần Nam Hải (cá Ông, cá Voi) là vị thần che chở cho ngư dân trong cuộc sống. Và từ xa xưa, ngư dân Cần Giờ đã lập Miếu Hải Thần (tức di tích Lăng Ông Thủy Tướng hiện nay) để thờ cúng Thần Nam Hải (cá Ông, cá Voi). Sự ra đời của tín ngưỡng thờ cá Ông gắn với hai truyền thuyết dân gian được lưu truyền đến nay đó là:



Hình 4. Di tích Lăng Ông Thủy Tướng

(Nguồn: Sở VH TT TP. HCM)

– *Truyền thuyết thứ nhất gắn với Phật giáo:* Cá Ông là tiền thân của đức Quan Thế Âm Bồ Tát đã có lần hoá thân để cứu khổ chúng sinh.

– *Truyền thuyết thứ hai gắn với buổi đầu lập quốc của Nguyễn Ánh:* Khi bị quân Tây Sơn truy đuổi, thủy quân của Nguyễn Ánh tháo chạy ra biển và gặp phải sóng to gió lớn, trong lúc nguy khốn bỗng có một con cá Ông to lớn ghé đưa thuyền vào bờ. Sau này khi thắng quân Tây Sơn và lên ngôi vua, nhớ ơn cứu mạng, Nguyễn Ánh đã phong tặng cá Ông là Nam Hải Đại Tướng quân và cho dân lập miếu thờ cúng cá Ông...

Riêng tại Cần Giờ, truyền thuyết về cá Ông được lưu truyền phổ biến hiện nay: Ngày 16 tháng 8 âm lịch, do cá Ông sao lãng nhiệm vụ, để chìm một chiếc ghe làm chết nhiều người trong một cơn bão, nên cá Ông bị Long Vương Thủy Tề trừng phạt, cho cá Đao chém làm ba khúc, xác tấp vào Thắng Tam (Vũng Tàu), Phước Tỉnh (Long Đất) và Cần Thạnh (Cần Giờ), mỗi làng thỉnh một bộ phận thi thể cá Ông về thờ cúng.

- a. *Em hãy cho biết tín ngưỡng thờ cúng cá Ông có bao nhiêu truyền thuyết?*
- b. *Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ hiện nay gắn với truyền thuyết nào?*

3. Ý nghĩa của Lễ hội

Học sinh đọc thông tin và trả lời câu hỏi sau

Lễ hội Nghinh Ông hay tục thờ cúng cá Ông (tức cá Voi) đã được lưu truyền từ lâu trong đời sống văn hoá tinh thần và xã hội của ngư dân ven biển huyện Cần Giờ. Lễ hội tổng kết một mùa đánh bắt trên biển của ngư dân, chuẩn bị cho một mùa đánh bắt mới với những ước vọng một mùa bội thu, cầu nguyện sự bình an khi ra biển và ước mong một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Lễ hội còn thể hiện tấm lòng thành kính, biết ơn, tạ ơn Thần Nam Hải (cá Ông) và Thần Biển của ngư dân huyện Cần Giờ.

Đồng thời, lễ hội còn thể hiện tinh thần “uống nước nhớ nguồn”, là dịp để ngư dân tưởng niệm về những người con Cần Giờ có công đầu trong việc chế tạo ra những phương tiện đi biển, ngư cụ đánh bắt thủy hải sản để phục vụ cho ngư dân. Đây còn là dịp để ngư dân nghỉ ngơi, vui chơi giải trí sau những ngày đi biển gian khổ, bạn bè gần xa có thời gian thăm hỏi, chúc tụng lẫn nhau và qua đó trao đổi những kinh nghiệm đi biển, nâng cao hiệu quả sản xuất, đánh bắt thủy hải sản. Vì vậy, lễ hội đã trở thành ngày Tết của ngư dân, ngày tết Trung thu của thiếu nhi trong toàn huyện Cần Giờ.

Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh gồm có hai phần: phần Lễ và phần Hội đan xen nhau nhưng thời gian, địa điểm tổ chức lễ và hội khác nhau.

(Theo Sở VH TT TP. HCM, ngày 7 tháng 11 năm 2018)

- a. *Em hãy cho biết Lễ hội Nghinh Ông được tổ chức nhằm mục đích gì?*
- b. *Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ còn thể hiện truyền thống gì của dân tộc ta? Giải thích.*
- c. *Vì sao Lễ hội này còn được xem là ngày Tết của ngư dân huyện Cần Giờ?*

4. Diễn trình phần Lễ

Phần Lễ được tổ chức trang nghiêm và long trọng tại di tích Lăng Ông Thủy Tướng và vùng biển thuộc thị trấn Cần Thạnh. Lễ hội bắt đầu vào ngày 15 tháng 8 âm lịch và kết thúc vào ngày 17 tháng 8 âm lịch hằng năm.

Học sinh đọc thông tin và thảo luận

Thông tin 1

* Ngày 15 tháng 8 âm lịch: gồm các chương trình lễ sau:

– **Lễ Thượng Kỳ:** được tổ chức ngoài trời, ngay phía trước cửa di tích Lăng Ông Thủy Tướng. Nghi thức Lễ Thượng Kỳ gồm các bước như sau: đầu tiên, ông Chủ Hội Nghinh Ông đánh ba hồi trống chiêng và trống báo hiệu Lễ hội Nghinh Ông bắt đầu. Sau đó các bô lão, các cấp lãnh đạo địa phương và các ngư dân tham dự cùng đến thắp hương trong ngày đầu của lễ hội.

Sau ba hồi trống là nghi thức treo cờ, lá cờ ngũ sắc được kéo lên tung bay trong ánh sáng ban mai tạo nên sự giao hoà của trời và biển, tạo nên vẻ linh thiêng của lễ hội.

– **Lễ mừng công ngư dân Cần Giờ:** là buổi lễ tổng kết một năm đánh bắt, nuôi thủy hải sản của ngư dân nhằm mục đích tạo cho ngư dân có dịp giao lưu học hỏi kinh nghiệm đánh bắt, nuôi thủy hải sản và cũng là dịp để tôn vinh những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc nuôi thủy hải sản, đánh bắt thủy hải sản. Qua đó, khuyến khích ngư dân phát triển nghề nghiệp để cùng phát triển kinh tế.

– **Lễ Cúng bần cū lái xưa:** được tổ chức tại di tích Lăng Ông Thủy Tướng. Gồm có rất nhiều bô lão với trang phục áo dài, khăn đóng cùng đông đảo ngư dân. Họ mang theo lễ vật đến để đáp tạ ơn Ông đã cho ngư dân một mùa đánh bắt bội thu, đồng thời tưởng niệm những người con đất Cần Giờ có công đầu trong việc chế tạo ngư cụ đánh bắt và phương tiện đi biển phục vụ cho ngư dân sản xuất, đồng thời tưởng nhớ những người đã mất trên biển. Qua đó thể hiện tinh thần “uống nước nhớ nguồn” mang tính nhân văn sâu sắc của ngư dân Cần Giờ.

– **Lễ Cầu An:** được tổ chức trang nghiêm tại di tích Lăng Ông Thủy Tướng đúng theo nghi thức lễ cúng xưa. Nghi lễ sẽ do một bô lão có giọng đọc tốt đứng ra đọc một bài kinh Cầu An. Bài kinh mang tính chất cầu siêu cho những ngư dân đã khuất; cầu phúc cho những con người miền biển luôn làm ăn phát đạt, có cuộc sống ấm no hạnh phúc. Ngoài ra, đây còn là nghi thức lễ cầu an của khách thập phương;



Hình 5. Lễ Thượng Kỳ
(Nguồn: Sở VH TT TP.HCM)

của ngư dân gửi gắm niềm tin vào sự che chở, phù hộ của cá Ông khi đi biển. Khi đọc xong, bô lão sẽ đốt sớ Cầu An như gửi trọn niềm tin cá Ông có thể nhận được lời cầu nguyện của ngư dân.

Sau khi Lễ Cầu An kết thúc cũng là lúc thời gian điểm 0 giờ ngày 16 tháng 8 âm lịch, đây là thời gian mà theo phong thủy là khoảnh khắc giao thời, khi mà khí âm kết thúc, khí dương bùng sáng, là thời điểm tốt nhất trong ngày. Đúng thời gian này, người ta làm heo tể Thần (heo tể cần phải hội tụ yếu tố sau: heo chỉ có một màu lông, không có đốm lông hay có lẫn một màu lông nào khác). Khi làm heo tể, người ta lấy huyết của heo cạo thêm một phần lông ở trên đỉnh đầu bỏ vào li rượu để tể Thần. Người ta gọi là Thỉnh Sanh hay còn gọi là tể Mao Huyết.

Thông tin 2

* Ngày 16 tháng 8 âm lịch: là ngày Lễ chính của lễ hội, trọng tâm là Lễ Nghinh Ông hay còn gọi là lễ cúng Ông diễn ra trên vùng biển thị trấn Cần Thạnh vào lúc 10 giờ sáng.

Bắt đầu nghi lễ là nghi thức khiêng Kiệu Nghinh Ông từ di tích Lăng Ông Thủy Tướng diễu qua các đường phố rồi đến cửa biển Cần Thạnh thì dừng lại. Sau đó, Kiệu Nghinh Ông được chuyển lên ghe nghinh (ghe chủ) để ra biển đón Ông về. Ghe Nghinh Ông được Hội Ván Lạch chọn từ trước và trang trí lộng lẫy hơn tất cả các tàu thuyền khác. Theo tục lệ xưa, ghe được chọn để Nghinh chủ ghe đó không có tang chế.



Hình 6.
Đoàn kiệu Nghinh Ông bắt đầu di chuyển
(Ảnh: Lê Tự Trung)

Đúng 10 giờ, kiệu Nghinh Ông được đưa lên ghe chủ đến “tam giang khẩu” thì lễ Nghinh Ông trên biển chính thức diễn ra. Các nghi lễ do ban Quý tế (là những bô lão lớn tuổi được ngư dân bầu ra) thực hiện. Khởi đầu cho lễ cúng Ông trên biển là ba hồi trống vang lên, sau đó hai bô lão đứng ra chủ trì lễ rước Ông trên biển. Mâm cỗ lúc này được đặt thêm xôi, thịt heo sống, sớ Cầu An, gạo, muối và giấy tiền vàng mã. Nghi thức lễ gồm: lễ thượng hương (thắp hương), lễ chầu rượu (hai bô lão thắp hương và vái ba vái, ba lạy), lễ đọc sớ (do một bô lão đọc sớ, sau khi đọc xong thì đốt và rải tro xuống biển), lễ đại điển (lễ dâng trà theo tục lệ cổ truyền của người Việt).

Sau khi Lễ dâng trà kết thúc, đoàn ghe nghinh Ông quay đầu hướng về đất liền, một bô lão được cử ra đốt giấy tiền và sớ cầu an của ngư dân gửi đến Ông với ước mong mang điềm phước lành về cho họ. Tiếp đó là vái gạo, muối xuống biển như một hình thức tỏ lòng cảm ơn đối với những oan hồn, binh tôm tướng cá (do người dân tưởng tượng và tin rằng đi hộ tống Ông). Đến khi đoàn ghe thuyền rước kiệu Ông gần cập vào đất liền thì đoàn ghe thuyền sẽ di chuyển thành một vòng tròn trong tiếng trống, chiêng vang dội cộng với tiếng reo hò của ngư dân tạo nên một không khí sôi động mừng Ông từ ngoài khơi trở về với đất liền và đây cũng là nghi lễ ra mắt chào quan khách.

Lễ Túc Yết (gồm lễ Xây Châu võ và lễ Đại Bội) được tổ chức tại Lăng Ông Thủy Tướng. Lễ Xây Châu võ diễn ra như một phần nghi thức quan trọng, trọng tâm lễ là chiếc trống Đại Lôi (đại cổ) được chọn để xây châu và nội dung gồm: phần lễ thỉnh roi (ông Chắp sự thỉnh roi, lấy khăn lau mặt trống, quấn vào roi châu, chừa phần góc khăn), phần lễ khai thông thái cực (ông Chắp sự đánh vào giữa mặt trống một tiếng lớn, hai tiếng nhẹ), phần lễ tam luân (ông Chắp sự đánh ba hồi trống tam luân, tổng cộng 12 tiếng),... Tiếng trống vang lên có ý nghĩa khởi sự cho sự vui mừng đón tiếp Ông về. Sau đó, lễ thắp hương cho Ông và lễ cúng Ông, đọc văn tế. Cuối cùng ông Chắp sự đánh trống khai tràng, kết thúc tiếng trống châu cũng là lúc kết thúc lễ Xây Châu và bắt đầu lễ Đại Bội.

Lễ Đại Bội là lễ hát tuồng cho Ông xem tại phần Võ Ca của di tích Lăng Ông Thủy Tướng do các Đoàn nghệ thuật của Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện. Các tuồng hát cho Ông xem là các tuồng cổ và lưu truyền cho đến nay như: Mộc Quế Anh dâng cây, Lưu Kim Đính giải giá Thọ Châu, Ngọc Kì Lân xuất thế, Tam nữ đồ Vương, Phụng Nghi Đình,...



Hình 7. Màn hát bội “song nhật nguyệt” trong Lễ Đại Bội

(Nguồn: Sở VH TT TP.HCM)

* Ngày 17 tháng 8 âm lịch: tất cả các ban chủ sự đứng ra làm Đại lễ cổ truyền, sau đó là lễ tạ ơn Thần Nam Hải (Cá Ông) đây cũng là nghi lễ bế mạc Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong ngày này, các ngư dân và khách dự lễ tiếp tục trở về Lăng Ông Thủy Tướng để dự Đại lễ tạ ơn Ông và cầu an, cầu tài, cầu hạnh phúc cho gia đình.

a. Nghi thức đầu tiên trong phần Lễ có tên gọi là gì?

b. Liệt kê (tên) tiến trình phần Lễ.

c. Nét độc đáo của Lễ Đại Bội (lễ hát tuồng) trong Lễ Nghinh Ông theo cách hiểu của em là gì?

5. Diễn trình phần Hội

Học sinh đọc thông tin và thảo luận

Song song với phần Lễ là phần Hội gồm các hoạt động văn hoá, văn nghệ, vui chơi, giải trí như: thả chài, bắt vịt trên biển, trói cua, đá bóng cà kheo diễn ra sôi nổi từ bãi biển chợ Cần Giờ kéo dài đến bãi biển Công viên Cần Thạnh suốt từ ngày 15 đến 17 tháng 8 âm lịch, nhằm tạo cho mọi người tham dự được thưởng thức một không khí vui tươi, hạnh phúc và an lành sau những ngày lao động vất vả trong năm. Thời gian gần đây, lễ hội được tổ chức thêm một số hoạt động văn hoá, thể thao lành mạnh như: đánh bi sắt, chạy marathon, cờ tướng, bóng chuyền bãi biển, triển lãm thành tựu nghề biển và các ngành nghề khác của địa phương, qua đó tạo điều kiện cho khách tham dự giao lưu với ngư dân.



Hình 8. Biểu diễn Cờ Ngươi
(Nguồn: Sở VH TT TP.HCM)

Ngoài ra, các điệu múa lân (lân sư múa đi trên quả cầu, lân đi trên mai hoa thung, biểu diễn múa rồng) được đoàn lân, sư, rồng chuyên nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh biểu diễn đã tạo thêm sự đa dạng của văn hoá lễ hội. Từ năm 2011 đến nay có thêm hội thả diều đèn nghệ thuật vào lúc 22 giờ do Câu lạc bộ diều Sài Gòn biểu diễn.

Đặc biệt, trên vùng biển Cần Giờ có tổ chức Hội hoa đăng vào lúc 23 giờ ngày 15 tháng 8 âm lịch, đã thu hút đông đảo bà con ngư dân tham gia. Lễ hội Nghinh Ông diễn ra vào dịp rằm tháng 8 trùng với Tết Trung Thu, vì vậy Ban tổ chức

lễ hội kết hợp tổ chức hội rước đèn Trung thu vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 15 tháng 8 âm lịch nhằm tạo hoạt động vui chơi cho các em thiếu nhi.

Lễ cúng Ông trên biển tại Cần Giờ không chỉ mang nét riêng về hình thức mà cả về nội dung cúng tế. Từ hình thức cúng Ông trên biển đến khi nghinh Ông về làng, diễn tuồng cho Ông xem đều mang âm hưởng lễ nghi của vùng sông nước Nam Bộ khác hẳn tập tục cúng Ông tại các tỉnh khác trên đất nước Việt Nam.

(Theo Sở VH TT Tp.HCM, ngày 7 tháng 11 năm 2018)

a. Trình bày hiểu biết của em về một trong các hoạt động văn hoá, văn nghệ, vui chơi, giải trí trong phần Hội của Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ.

b. Nêu cảm nghĩ của em về hình thức và nội dung của Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ.

6. Nhận xét chung

Học sinh đọc thông tin và trả lời câu hỏi sau

Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh phản ánh niềm tin, tín ngưỡng, quan niệm và tri thức dân gian của ngư dân huyện Cần Giờ trong sinh hoạt và đời sống lao động của nghề đánh bắt thủy hải sản trên biển. Lễ hội với các nghi thức, nghi lễ, trò chơi mang tính độc đáo riêng đã thể hiện bản sắc văn hoá của ngư dân ven biển và còn là di sản văn hoá phi vật thể có tính đại diện của ngư dân ven biển huyện Cần Giờ. Lễ hội Nghinh Ông tại thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ có nét tương đồng với một số nghi thức lễ chính so với các lễ hội Cầu Ngư và lễ hội Nghinh Ông khác trong khu vực nhưng lại có nét đặc trưng riêng về một số nghi tiết lễ hội và diễn ra vào dịp Tết Trung Thu, cộng thêm nhiều huyền thoại, chuyện kể dân gian về lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất rừng ngập mặn Cần Giờ từ đó đã tạo nên một lễ hội Nghinh Ông mang màu sắc riêng biệt của địa phương.

(Theo Sở VH TT Tp.HCM, ngày 7 tháng 11 năm 2018)

Việc tổ chức lễ hội Nghinh Ông phản ánh được điều gì trong sinh hoạt cũng như trong đời sống lao động của nghề đánh bắt thủy hải sản trên biển?



LUYỆN TẬP

Thông tin

Lễ hội Nghinh Ông Cần Giờ đã hơn 100 năm, được Bộ văn hoá – thể thao và du lịch công nhận là di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia từ năm 2013.

Lễ hội nhằm tổng kết một mùa đánh bắt trên biển của ngư dân và chuẩn bị cho một mùa đánh bắt trên biển của ngư dân và chuẩn bị cho một mùa đánh bắt mới với những ước vọng một mùa bội thu, cũng như thể hiện tấm lòng thành kính tạ ơn Thần Nam Hải và Thần Biển của ngư dân huyện Cần Giờ.

a. Em hãy thảo luận nhóm, phân tích, đánh giá và trình bày tầm quan trọng của việc giữ gìn Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ.

b. Theo em, cần phải làm gì để giữ gìn và phát huy lễ hội truyền thống này.



Hình 9. Lễ chứng nhận Di tích kiến trúc nghệ thuật – Lăng Ông Thủy Tướng của UBND TP.HCM công nhận

(Ảnh: Lê Tự Trung)



VẬN DỤNG

Bài tập 1: Quảng bá Lễ hội Nghinh Ông – Cần Giờ

Yêu cầu thực hiện

1. Chia nhóm và thiết kế một trong các sản phẩm (tùy chọn), theo gợi ý sau:

- Áp phích (Posters).
- Brochure.
- Tranh vẽ tuyên truyền.
- Câu khẩu hiệu (slogan).

2. Thuyết minh giới thiệu sản phẩm của nhóm.

Bài tập 2: Trong vai trò là lãnh đạo/ hướng dẫn viên/ phóng viên/ cư dân của huyện Cần Giờ, em sẽ làm gì để bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị văn hoá của lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ.

LỄ HỘI NGHINH ÔNG – CẦN GIỜ

Từ mờ sáng ngày lễ cúng Ông, hàng ngàn cư dân và du khách trong trang phục quần áo chỉnh tề cùng những lễ vật đã chuẩn bị sẵn cùng tụ hội về ngay trước cửa di tích Lăng Ông Thủy Tướng để dự lễ. Các nhà dân xung quanh trên các con đường mà đoàn Nghinh Ông sẽ đi qua đã lập sẵn bàn thờ và mâm cỗ gồm: gạo, muối, rượu, trà, hương đèn, hoa quả để chờ nghinh Ông về.

Địa điểm Nghinh Ông trên biển là “tam giang khẩu”, đây là nơi giáp nhau của ba con nước (cách bờ biển khoảng 4 hải lí, 1 hải lí = 1,8km). Các ghe tàu đánh bắt tại địa phương về dự lễ đã neo đậu sẵn trên bờ biển, trên ghe giăng đèn, kết hoa, treo cờ màu sắc rực rỡ và trước mỗi ghe đều bày mâm lễ vật để chuẩn bị ra khơi cúng Ông. Lễ vật ngư dân cúng tế thường là gà, vịt, đầu heo, heo quay, đặc biệt không bao giờ cúng Ông bằng đồ hải sản vì đây là binh tướng của Ông. Ngoài ra, còn có tàu của Công an, bộ đội biên phòng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự giúp buổi lễ nghinh Ông trên biển diễn ra an toàn, tốt đẹp.

Cách thức nghinh Ông đi và về diễn ra long trọng và trang nghiêm, đi đầu là đoàn Lân Sư Rồng, kế đến là xe hoa được trang trí rực rỡ và trang nhã, sau đó là đoàn thiếu nhi của huyện, tiếp theo là các cô gái, các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương. Theo sau kiệu Ông là những binh tôm tướng cá hộ tống kiệu Ông về, cuối đoàn kiệu nghinh ông là đội hình 30 người trong đội đi cà kheo do huyện tổ chức. Trong quá trình nghi lễ diễn ra, các ban nhạc lễ không ngừng đánh trống, chiêng và hương khói nghi ngút tạo nên không khí linh thiêng cho buổi lễ...

Đi đầu đoàn thực hiện nghi lễ Nghinh Ông là ông Vạn trưởng, tiếp theo là học trò lễ (mặc đồ tú tài cung đình), đào thài (đào hát bội), lính áp hầu (trang phục màu vàng, sọc đỏ, quần quần cạp) cầm cờ ngũ sắc, kế là ban quý tế với khăn đóng áo dài màu xanh nước biển. Phía sau là bốn người lính áp hầu khiêng bàn nghinh (bàn nghinh làm bằng gỗ quý và chạm trổ theo kiến trúc chính điện lăng thu nhỏ) trên có bài vị thờ Ông Thủy Tướng, lư hương, chân đèn, cùng với lễ vật cúng Ông gồm: xôi, chè, lòng heo, thịt heo luộc (hoặc vịt luộc), trái cây, bình bông, trầu cau, gạo muối, rượu, trà, bánh...

CHỦ ĐỀ: 4

PHONG TỤC, TẬP QUÁN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Có hiểu biết cơ bản về phong tục, tập quán ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.
- Kể tên và giới thiệu được một vài phong tục, tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thực hiện một sản phẩm hoặc hoạt động trải nghiệm về phong tục, tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞI ĐỘNG

Em hiểu gì về phong tục, tập quán?

Trong các hoạt động dưới đây, theo em những hoạt động diễn ra trước và trong dịp Tết Nguyên đán?

Cúng ông Công, ông Táo	Gói bánh chưng, bánh tét	Bày mâm ngũ quả	Lau dọn nhà cửa
Đón giao thừa	Chúc Tết	Lì xì, mừng tuổi	Tảo mộ
Chưng hoa, chơi hoa ngày Tết			

Em hãy mô tả một hoạt động em đã trải nghiệm trong dịp Tết Nguyên đán vừa qua?



KHÁM PHÁ

Hoạt động

1

Nhận diện phong tục, tập quán ở Việt Nam

Theo Từ điển tiếng Việt thì “phong tục là thói quen đã ăn sâu vào đời sống xã hội, được mọi người công nhận và làm theo” và “tập quán là thói quen đã thành nếp trong đời sống xã hội, trong sản xuất và trong đời sống hằng ngày, được mọi người công nhận và làm theo”. (Viện Ngôn ngữ học, Hoàng Phê (Chủ biên), Từ điển tiếng Việt, NXB Hồng Đức, TP. HCM, 2019, trang 991 và trang 1140).

Là một đất nước có 4000 năm văn hiến, phong tục, tập quán ở Việt Nam có trong mọi mặt đời sống và vô cùng đa dạng, phong phú. Các nhà nghiên cứu văn hoá xếp phong tục, tập quán vào các nhóm chủ yếu như sau:

- Các phong tục lễ tết.
- Các phong tục liên quan đến đời người (thai sản, hôn nhân, tang ma,...).
- Các phong tục liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
- Các phong tục trong làng xã.
- Các phong tục trong đời sống văn hoá (ăn, mặc, ở, ứng xử,...).

Dựa vào thông tin trong bài và những hiểu biết của mình, em hãy trao đổi với các bạn trong nhóm để trả lời những câu hỏi bên dưới:

– Cụm từ nào dưới đây là tên gọi của phong tục, tập quán ở nước ta?

chọi trâu	đi lễ đường bên phải	nhuộm răng
trả giá (mặc cả)	bịt mắt bắt dê	quét nhà
ăn chay	chào hỏi người lớn	ăn trầu

– Em biết gì về các phong tục, tập quán kể trên?

Hoạt động

2

Phong tục tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh

Các tư liệu và hình ảnh dưới đây cung cấp thông tin về một số phong tục tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh. Em hãy đọc tư liệu để xác định tên gọi tương ứng với hình ảnh của từng phong tục, tập quán.



Hình 1. Tục cho chữ đầu năm



Hình 2. Tết Nguyên đán



Hình 3. Lễ ăn hỏi



Hình 4. Tục thờ cúng tổ tiên

Phong tục tập quán 1:

“Lễ ăn hỏi phải chu biện theo đòi hỏi của nhà gái, phải đủ cau, trà biếu khắp nội ngoại bạn bè. Ở quê, lễ ăn hỏi chỉ cần một, hai chai rượu, cau trầu đủ để biếu. [...] Còn những nhà giàu thì bày vẽ kiểu cách, mỗi phần biếu một bánh chưng, một bánh dầy, một gói nem, một gói trà chừng vài ba ấm, bốn quả cau, bốn lá trầu.

[...]

Ngày nay, lễ ăn hỏi được tiến hành “rầm rộ, văn minh” hơn. Những nhà tương đối khá giả thường chọn mười cô gái ôm mười cái quả, trên phủ khăn nhiễu đỏ, ngồi xe xích lô có lọng che bên cạnh một bà bà già đáng kính mặc áo dài nhung the. Đi “hộ tống” bên đoàn xích lô ấy là hàng chục chiếc xe máy mới do các chàng trai cầm lái.”

(Trích Bùi Xuân Mỹ, *Tục cưới hỏi ở Việt Nam*)

Phong tục tập quán 2:

“Mỗi tuần tiết, hoặc ngày kỵ, hoặc mùa có của mới, gạo mới, hoặc khi có việc hiếu hỉ, việc to việc nhỏ, nhà kiệm nhà phong, hoặc dùng bò lợn, dê gà hoặc làm một vài mâm cỗ, hoặc dùng đồ hoa quả bánh trái, hoặc lợn thủ mâm xôi, hoặc bát cơm trái trứng, con cá bát canh, tùy thế nào cho tiện thì thôi. Nhưng thế nào cũng phải có cơm trầu, bát nước trong, một hồ rượu mới là thành lễ. Đốt đèn đốt hương tùy việc mà khấn vái gia tiên.

Đồ cúng cấp chưa cúng thì dầu lưng cơm thừa, bát canh dở cũng không ai dám ăn trước, ấy cũng là một lòng rất thành kính vậy.”

(Trích Phan Kế Bính, *Việt Nam phong tục*)

Phong tục tập quán 3:

“Ngày Tết, công việc của thầy đồ càng bận hơn bởi mọi người đến xin chữ, đó là việc mà cả người xin chữ và người cho chữ đều hết sức trân trọng và nâng niu. Ông đồ thường dậy sớm chuẩn bị nghiền mực cho chu đáo, người xin chữ khăn áo chỉnh tề, sắm một chút lễ vật đến nhà thầy, lễ vật tùy gia cảnh của người xin chữ có thể là chai rượu, nải chuối, mứt lon gạo nếp, hay một phong bao mừng tuổi...”

Chữ xin cũng tùy theo nguyện vọng của người xin chữ, trong năm mới người ta cầu mong điều gì nhất thì người ta xin, người cầu tài lộc thì xin chữ Tài chữ Lộc, người cầu con cái xin chữ Phúc, người cầu sức khỏe sống lâu xin chữ Thọ...”

(Nguồn: Nhà Văn hoá Thanh niên)

Hoạt động 3

Những hoạt động trong phong tục, tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Bằng trải nghiệm của bản thân với một phong tục tại Thành phố Hồ Chí Minh, em hãy liệt kê ít nhất 3 hoạt động gắn liền với các phong tục tập quán.



LUYỆN TẬP

1. Phong tục, tập quán là gì? Em hãy nêu một vài ví dụ về phong tục tập quán ở Việt Nam.
2. Em hãy kể tên một vài phong tục, tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Phong tục, tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh có điểm gì giống và khác so với phong tục, tập quán ở Việt Nam?



VẬN DỤNG

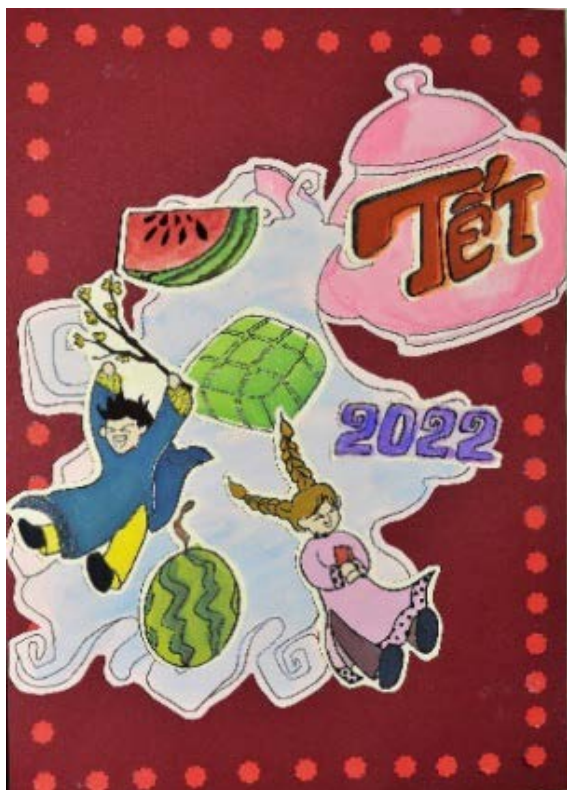
1. Sắm vai. Trong vai một người hướng dẫn viên du lịch, em hãy giới thiệu một phong tục tập quán đặc sắc ở TP. Hồ Chí Minh. Dưới đây là một số gợi ý dành cho em.

- Tra cứu tài liệu ở thư viện hoặc mạng internet để tìm kiếm thông tin.
- Khái quát theo sơ đồ tư duy, có hình ảnh minh họa.



- Trình bày trước lớp: 5 phút.

2. Hãy thiết kế một tấm thiệp để gửi cho người mà em yêu mến trong dịp Tết Nguyên đán. Dưới đây là mẫu thiệp chúc Tết do các bạn học sinh thiết kế. Em có thể tham khảo và sáng tạo nên tấm thiệp thật độc đáo của riêng mình nhé!





TRUYỆN DÂN GIAN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỊA DANH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Kể lại được một câu chuyện kể liên quan đến địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thuyết minh về vẻ đẹp, ý nghĩa của địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh;
- Làm được sản phẩm giới thiệu về vẻ đẹp của địa danh Thành phố Hồ Chí Minh, truyện cổ địa phương: video clip ngắn, poster, làm bản đồ địa danh Thành phố Hồ Chí Minh.



KHỞ ĐỘNG

Nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm từng viết:

"Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

Đất Nước có trong những cái ngày xưa ngày xưa mẹ thường hay kể"

Những chuyện kể về quê hương, đất nước sẽ giúp em thêm hiểu, thêm yêu nơi "chôn nhau, cắt rốn" của mình. Thành phố Hồ Chí Minh tuy là một thành phố trẻ, nhưng cũng có những câu chuyện dân gian lưu truyền, đặc biệt là truyện kể gắn liền với những địa danh.



Hình 1. Thành phố Hồ Chí Minh nhìn từ trên cao



Theo em, những địa danh nào có thể xem là biểu tượng của Thành phố Hồ Chí Minh?

Hãy kể một câu chuyện dân gian gắn liền với một địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh.



KHÁM PHÁ

1. Câu chuyện về một địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh

TIỀN HIẾN TẠ DƯƠNG MINH VÀ ĐỊA DANH THỦ ĐỨC

Mỗi địa danh, vùng đất nổi tiếng đều có một “sự tích” thú vị về tên gọi cũng như nguồn gốc hình thành nên vùng đất, địa danh đó. Ở Thành phố Hồ Chí Minh có chợ Thủ Đức, có tên gọi quận Thủ Đức, và nay là thành phố Thủ Đức. Vậy tên gọi Thủ Đức xuất phát từ đâu?

Thuở sơ khai, địa danh Thủ Đức tương ứng với huyện Ngã An của tỉnh Biên Hoà (nay là Đồng Nai). Sau nhiều biến thiên của lịch sử, vùng đất này thuộc về tỉnh Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay).



Hình 2. Bản đồ thành phố Thủ Đức

(Nguồn: Khai thác từ trang web tphcm.chinhphu.vn)

Tạ Dương Minh là người Hoa, từng tham gia phong trào “phản Thanh phục Minh” nên bị nhà Thanh truy đuổi, phải sang Việt Nam và được chúa Nguyễn cho phép định cư. Khoảng năm 1679 - 1725, ông cùng một số cư dân người Việt, Champa, Chân Lạp hợp sức khẩn hoang, canh tác, chăn nuôi. Qua thời gian, nhờ công sức, ý chí của ông và tiền nhân, từ một vùng đất hoang sơ, Thủ Đức được hình thành và phát triển, người dân sinh sống đông đúc, giao thương ngày càng được mở rộng. Các lò rèn, lò đúc đồng, các cơ sở mộc thủ công, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, các làng nghề như trồng dâu nuôi tằm, dệt vải,

trồng cói, dệt chiếu, làm nem, se nhang, trồng nấm, chế biến trà,... được hình thành và ngày một phát triển.

Trước nhu cầu giao thương buôn bán ngày càng tăng, ông Tạ Dương Minh đứng ra xây dựng ngôi chợ nằm ở vị trí đẹp, bên rạch Cầu Ngang gọi là chợ Thủ Đức. Đây là một trong những ngôi chợ lớn và sầm uất của Gia Định thời bấy giờ và tồn tại gần như nguyên vẹn cho đến ngày nay. Thời ấy, hoạt động mua bán tại chợ diễn ra nhộn nhịp và sôi động:

*“Thủ Đức chợ nhóm rất đông
Hai bên phố xá chánh trung nhà làng”*

(*Nam Kỳ phong tục nhơn vật điển ca*, Nguyễn Liên Phong)

Người Sài Gòn hoặc các tỉnh thành biết đến chợ Thủ Đức còn bởi nơi này nổi tiếng món nem nổi tiếng. “*Nem Thủ Đức, rượu Gò Đen*” trở thành thương hiệu đặc sản vùng Nam Kỳ lục tỉnh khi được người đời nhắc đến.

Không rõ ông Tạ Dương Minh mất năm nào, nhưng thời gian lập mộ ghi trên bia là năm 1890 tại phường Linh Chiểu, Thủ Đức. Sách Nam kỳ phong tục nhơn vật điển ca của tác giả Nguyễn Liên Phong xuất bản năm 1909 đã ca ngợi công lao của ông:

*“Thuở xưa ông Tạ Dương Minh
Lập chợ Thủ Đức tại Linh Chiểu rày”.*

Tương truyền địa danh Thủ Đức lấy từ tên hiệu “Thủ Đức” của Tạ Dương Minh (còn gọi là Tạ Huy). Với những đóng góp to lớn cho vùng đất Linh Chiểu – Thủ Đức, nhất là việc khai lập chợ Thủ Đức phồn vinh, ông Tạ Dương Minh đã được nhân dân nơi đây ghi nhớ và thờ phụng ở Đình Linh Đông như một vị Tiên hiền. Lễ giỗ Tiên hiền Tạ Dương Minh diễn ra vào ngày 19 tháng 6 âm lịch hằng năm.

(Theo phòng Văn hoá – Thông tin Thủ Đức)

Chú thích

• **Địa danh:** là tên các địa hình khác nhau, tên nơi cư trú, tên hành chính, tên công trình... được con người đặt ra.

Có thể phân loại địa danh như sau:

- Địa danh chỉ địa hình: gồm tên các đối tượng như ao, bãi, bầu, bung, cồn, cù lao, đảo, sông, núi, rừng, hồ, khe,...
- Địa danh chỉ công trình xây dựng: gồm tên các đối tượng như bến, cảng, cầu, đường phố, ga, ngã ba, nhà thờ, tòa nhà, vườn hoa,...
- Địa danh hành chính: gồm tên của các đơn vị như tổ dân phố, khu phố, ấp, phường, xã, thị trấn, quận, huyện, thành phố,...

– Địa danh vùng: khi một địa danh nào có thể đặt sau các từ “vùng”, “khu”, “xóm”,... thì đó là địa danh vùng. Địa danh vùng chỉ nơi không có biên giới rõ ràng, không xác định được diện tích và nhân khẩu, do quần chúng tự đặt tên và gọi.

• **Tiền hiền:** chỉ những người có công khai khẩn một vùng đất, thường được vua sắc phong và người dân yêu mến lập nơi thờ phụng để tưởng nhớ công đức.

Câu hỏi:

1. Dựa vào cách phân loại địa danh ở phần Chú thích, em hãy cho biết Thủ Đức thuộc loại địa danh nào sau đây:

- Địa danh chỉ địa hình
- Địa danh chỉ công trình xây dựng
- Địa danh hành chính
- Địa danh vùng

2. Hãy nêu ngắn gọn lịch sử hình thành địa danh Thủ Đức.

3. “Theo Nghị quyết số 1111 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc TP.HCM, thành phố Thủ Đức được thành lập dựa trên sự sáp nhập của Quận 2, Quận 9 và quận Thủ Đức. Diện tích sau khi sáp nhập là hơn 211km², dân số hơn 1 triệu người. Tiền đề hình thành nên thành phố Thủ Đức chính là ý tưởng quy hoạch Khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông” (theo <https://vov.vn/chinh-tri/thanh-pho-thu-duc-ky-vong-dot-pha>).

Từ thông tin trên, hãy cho biết vai trò của Thủ Đức đối với sự phát triển chung của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thuyết minh về vẻ đẹp, ý nghĩa của địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh

Văn bản:

BẾN NHÀ RỒNG – NƠI BẮT ĐẦU CHO KHÚC HÁT TỰ DO

“Ai về Thủ Thiêm, ai qua Bến Nghé
Ai xuôi ai ngược, nhớ ghé Bến Nhà Rồng
Chiều về khói tỏa trên sông,
Lặng nghe câu hát chạnh lòng nước non.”

(**Bến Nhà Rồng**, Trần Hoàn)

Lặng mình bên dòng sông Sài Gòn, Bến Nhà Rồng tự bao giờ đã trở thành địa danh in sâu vào tâm thức của người dân thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và nhân dân cả nước

nói chung. Chính tại nơi đây, hơn một thế kỉ trước, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước, bắt đầu cuộc hành trình giải phóng dân tộc đầy hào hùng. Và Bến Nhà Rồng đã đi vào trang sử Việt từ đây...



Hình 3. Bến Nhà Rồng những năm đầu thế kỉ XX
(Ảnh: sưu tầm)

Bến Nhà Rồng được xây dựng từ năm 1863, là một trong những công trình đầu tiên thực dân Pháp xây dựng sau khi chiếm được vùng đất Gia Định. Bến Nhà Rồng là trụ sở thương cảng của Sài Gòn, nằm bên sông Sài Gòn, nay thuộc Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bến Nhà Rồng có lối kiến trúc công sở phương Tây với hành lang bao quanh và những vòm cuốn, nhưng lại có mái mang nét kiến trúc phương Đông. Đặc biệt, trên đỉnh mái có trang trí đôi rồng kiểu lưỡng long chầu nguyệt – một lối trang trí phổ biến trên các kiến trúc truyền thống Việt Nam. Cũng bởi vậy mà cái tên “Nhà Rồng” ra đời. Sau khi người Pháp thất bại ở Đông Dương năm 1954, Bến Nhà Rồng được chính quyền miền Nam Việt Nam quản lí, tu sửa lại. Hình rồng trên đỉnh mái được thay đổi hướng ra ngoài. Nóc nhà gắn hình rồng, ở giữa thay vì trái châu là chiếc phù hiệu mang hình đầu ngựa và chiếc mỏ neo.

Ngày 5/6/1911, Bến Nhà Rồng đã đánh dấu một sự kiện trọng đại của dân tộc Việt Nam khi người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã lên con tàu Amiral Latouche Tréville (Pháp), bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước. Không chỉ là nơi lưu dấu chân người anh hùng dân tộc, Bến Nhà Rồng còn được nhân dân thành phố chọn làm nơi tổ chức những cuộc mít-tinh, biểu tình, bãi công,... nhằm phản đối chính quyền thực dân và bọn tay sai trong những năm tháng kháng chiến chống Pháp và Mỹ.



Hình 4. Bến Nhà Rồng ngày nay
(Ảnh: sưu tầm)

Bến Nhà Rồng không chỉ là một địa danh, một di tích lịch sử mà còn là nguồn cảm hứng bất tận cho nhiều sáng tác nghệ thuật. Một trong những tác phẩm nổi tiếng viết về Bến Nhà Rồng, về khởi đầu cuộc hành trình cứu

nước của Bác được nhiều người biết đến là bài hát “*Dấu chân phía trước*” của nhạc sĩ Phạm Minh Tuấn hay “*Yêu lắm Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh*” của nhạc sĩ Huỳnh Hạnh. Bằng tình cảm chân thành và lòng kính yêu dành cho thành phố mang tên Bác, Huỳnh Hạnh đã viết: “... *Yêu lắm Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh, bên Bến Nhà Rồng đêm trăng thanh gió mát, chính nơi đây Bác đã lên tàu, tìm chân lý quay về xưa tắm tối. Để hôm nay có một thành phố mang tên Người*”.

Bến Nhà Rồng hiện đang lưu giữ rất nhiều tư liệu hiện vật quý giá, giúp mọi người hiểu rõ hơn về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh – vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam. Do đó, từ năm 1975 toà trụ sở xưa của thương cảng Nhà Rồng đã được Nhà nước xây dựng lại thành Khu lưu niệm Hồ Chí Minh – Bảo tàng Hồ Chí Minh. Bến Nhà Rồng còn vinh dự được chọn làm biểu tượng của Thành phố nhân ngày Kỷ niệm 300 năm Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Có đến Bến Nhà Rồng, ta mới biết, hiểu và cảm nhận về hành trình vĩ đại năm nào của Bác. Có đến Bến Nhà Rồng, ta mới trân quý một di tích lịch sử đã sống cùng năm tháng và tiếp thêm nét đẹp văn hoá cho thành phố mang tên Người.

“Bóng tối đã lùi tận góc xa

Tháng năm sao mọc sáng muôn nhà

Bồi hồi bến cũ về thăm lại

Mây trắng Nhà Rồng nhớ Bác xưa.”

(Mây trắng Bến Nhà Rồng, Bảo Định Giang)

*(Theo tài liệu hướng dẫn tham quan của
Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh)*

Câu hỏi:

1. Xác định nội dung chính của văn bản trên.
2. Văn bản đã cung cấp cho em những thông tin gì về Bến Nhà Rồng?
3. Việc trích dẫn thơ và sử dụng hình ảnh có tác dụng gì đối với việc biểu đạt nội dung văn bản?
4. Là học sinh của Thành phố mang tên Bác, em sẽ làm gì để bảo tồn và quảng bá hình ảnh của di tích lịch sử Bến Nhà Rồng?



LUYỆN TẬP

Bài tập 1: Chọn tên địa danh tương ứng với các hình ảnh dưới đây:

Bến Bình Đông, tòa nhà Landmark 81, sông Sài Gòn, phố đi bộ Nguyễn Huệ, chợ Lớn, Dinh Độc Lập



Ảnh 1



Ảnh 2

(Ảnh: Nguyễn Minh Triết)



Ảnh 3



Ảnh 4

(Ảnh: Nguyễn Minh Triết)

Hình 5. Một số hình ảnh về các địa danh tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh

Bài tập 2: Xếp các địa danh dưới đây vào cột tương ứng với loại địa danh.

Huyện Nhà Bè, tòa nhà Bitexco, sông Sài Gòn, dinh Độc Lập, quận Tân Bình, đảo Thạnh An (Cần Giờ), phường Tân Sơn Nhì (quận Tân Phú), hầm Thủ Thiêm, chợ Lớn, khu Bàn Cờ (Quận 3)

Mẫu:

Địa danh chỉ địa hình	Địa danh chỉ công trình xây dựng	Địa danh hành chính	Địa danh vùng
?	?	?	?

Bài tập 3: Hãy chia sẻ một số địa danh nơi mà em sinh sống theo gợi ý sau:

Chào các bạn! Mình tên là Bảo, mình sống ở Quận 4.

Ở Quận 4 có địa danh chỉ công trình xây dựng là Bến Nhà Rồng; có địa danh chỉ địa hình là rạch Bến Nghé và kênh Tẻ. Còn địa danh hành chính là Phường 12, Phường 13,... Địa danh vùng là phố ẩm thực Vĩnh Khánh, khu chợ Xóm Chiếu,...

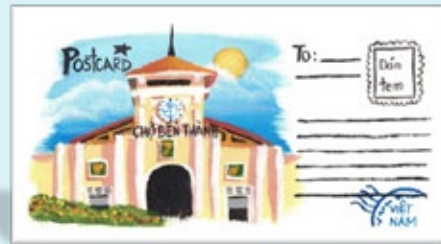
Nếu có dịp, mời các bạn đến khám phá Quận 4 cùng mình nhé!



VẬN DỤNG

1. Hãy thiết kế bưu thiếp về địa một địa danh mà em yêu thích ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Đây là mẫu bưu thiếp do một bạn học sinh thiết kế, em có thể tham khảo và sáng tạo nên tấm bưu thiếp thật độc đáo của riêng mình nhé!



Bảng kiểm hỗ trợ đánh giá sản phẩm bưu thiếp

Yêu cầu	Đạt/ Chưa đạt
Thể hiện hình ảnh của một địa danh của TP. Hồ Chí Minh.	?
Hình ảnh đẹp, phù hợp với nội dung cần thể hiện	?
Bố cục hợp lí, sáng tạo	?

2. Hãy thực hiện một video clip ngắn giới thiệu một địa danh ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng kiểm hỗ trợ đánh giá sản phẩm video

Yêu cầu	Đạt/ Chưa đạt
<i>Về nội dung</i>	
Thông tin đầy đủ, chính xác về địa danh	?
Trình tự giới thiệu thông tin hợp lý	?
Làm rõ những đặc điểm nổi bật của địa danh	?
<i>Về hình thức</i>	
Hình ảnh đẹp, rõ nét, phù hợp với nội dung cần thể hiện	?
Video clip có lồng âm thanh phù hợp	?
Video clip có hiệu ứng phù hợp, tăng sự sinh động cho sản phẩm	?

CHỦ ĐỀ: 6

ÂM NHẠC DÂN GIAN TRONG ĐỜI SỐNG THƯỜNG NGÀY Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Nêu được những đặc trưng của âm nhạc dân gian ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phân biệt được tính chất, màu sắc âm nhạc khác nhau của một số thể loại Âm nhạc dân gian ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Sáng tạo phần đệm tiết tấu cho một bài dân ca/ điệu múa của miền Nam.
- Nêu được suy nghĩ và cảm xúc của bản thân sau khi nghe một số bài hát dân ca.



Hình 1. Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.



Nối kết

Học sinh làm việc theo nhóm và trả lời các câu hỏi dưới đây:

1. Em đã từng được nghe các bài hát dân ca của Nam Bộ hoặc Thành phố Hồ Chí Minh chưa?
2. Hãy kể tên một số điệu Lí thuộc dân ca của Nam Bộ hoặc Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.
3. Hãy trình bày một đoạn hoặc cả bài, kết hợp gõ đệm cho một bài hát dân ca Nam Bộ hoặc Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.

Học sinh trình bày sản phẩm âm nhạc theo nhóm.



Hoạt động

1

Tìm hiểu đôi nét về Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là tên gọi được thay thế cho thành phố Sài Gòn từ tháng 7 năm 1976, do Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành. Hiện nay, tên gọi Sài Gòn vẫn được dùng phổ biến và nhắc đến như một sự thân thương mà người dân nơi đây dành cho vùng đất này.

Trên mảnh đất này, có rất nhiều công trình mang dấu ấn thời gian như: nhà hát thành phố, nhà thờ Đức Bà Sài Gòn, bưu điện thành phố,... Tuy nhiên, một nơi không thể không nhắc đến chính là chợ Bến Thành, một trong những khu vực kinh doanh sầm uất của thành phố này từ xưa đến nay.

Chợ Bến Thành được khởi công từ năm 1912 và hoạt động liên tục kể từ đó cho đến nay. Nằm ở khu vực trung tâm thành phố, từ lâu chợ Bến Thành đã trở thành biểu tượng của Sài Gòn. Không chỉ là nơi buôn bán, ngôi chợ này đã trở thành một chứng nhân lịch sử, chứng kiến bao đổi thay của thành phố và là nơi đáng tự hào của người Sài Gòn xưa và nay.

Em hãy trình bày thêm một số địa danh nổi tiếng tại Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



Hình 2. Chợ Bến Thành ngày xưa.



Hình 3. Chợ Bến Thành ngày nay
(Ảnh: H.Mai)

Ngoài những biểu tượng vượt thời gian về kiến trúc, âm nhạc dân gian tại vùng đất này cũng rất đa dạng và phong phú. Các bài hát thường gắn liền với đời sống sinh hoạt hằng ngày của người dân nơi đây, vừa dí dỏm, vui vẻ, nhưng cũng mang đầy tình cảm về một vùng đất trù phú, nồng ấm tình người.

a. Bài hát Lí con cua

LÍ CON CUA

Dân ca: Bình Chánh, Sài Gòn Gia Định

Sưu tầm: Lư Nhất Vũ và Huỳnh Ngọc Trảng

Ký âm: Lư Nhất Vũ

Hơi nhanh ♩ = 108

Con cua quẩy nó ở quây a nó ở nó
kìa ừ hứ dưới hang. Nó ơ nó kìa ừ
hứ dưới hang. Nó nghe quẩy giọng lý
quây a kình a kình càng ừ hứ bò ra.
Kình a kình càng ừ hứ bò vô.

Tìm hiểu bài hát: *Lí con cua* được hình thành từ câu ca dao:

Con cua nó ở dưới hang

Nó nghe giọng lí kình càng bò ra.

• Nghe, vận động và cảm thụ theo nhạc bài *Lí con cua*

b. Bài hát Lí con cò

LÍ CON CÒ

Người hát: Ông Nguyễn Thành Nửa

(Củ Chi - Sài Gòn - Gia Định)

Nhóm sưu tầm dân ca Sài Gòn - Gia Định

Ký âm và chỉnh lý: Lư Nhất Vũ



Tìm hiểu bài hát: Lí con cò được hình thành từ câu ca dao:

Con cò lội dưới ruộng nương

Bắt tôm bắt cá nuôi con qua ngày.

- Nghe, vận động và cảm thụ theo nhạc bài Lí con cò
- Em đã từng được nghe và hát những bài hát này chưa?
- Hãy nêu một vài cảm nhận của em sau khi nghe những bài hát này.

Hoạt động

3

Tìm hiểu âm nhạc

Học sinh đọc thông tin dưới đây:

Lí là những làn điệu dân ca đặc sắc, mỗi bài hát có giai điệu riêng, hình thức gần như ca khúc. Phần lớn Lí được hình thành từ những câu ca dao nên rất phong phú về số lượng cũng như làn điệu. Lí được hát mọi lúc, mọi nơi; không cần môi trường diễn xướng, không cần thời điểm, không có tổ chức hay nghi lễ khi hát.

Lí là một trong những hình thức diễn xướng đặc trưng ở vùng đất Sài Gòn Gia Định xưa – trong địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay.

Học sinh trả lời các câu hỏi sau:

1. Vì sao Lí rất phong phú về số lượng cũng như làn điệu?
2. Lí thường được hát ở đâu? Có cần môi trường diễn xướng không?
3. Lí có phải là một trong những đặc trưng của âm nhạc dân gian ở vùng đất Sài Gòn Gia Định xưa không?



LUYỆN TẬP

Hoạt động

1

Học hát

a. Bài hát Lí cây chanh

LÍ CÂY CHANH

Người hát: Ông Nguyễn Thành Nửa

(Củ Chi, Sài Gòn Gia Định)

Nhóm sưu tầm dân ca Sài Gòn Gia Định

Ký âm: Lư Nhất Vũ

Chậm vừa

Ở ơ xăm xăm xăm xăm xăm xăm xăm tôi bước
tôi bước tôi cây chanh. Lăm le muốn bẻ trèo
lên sợ té thò tay mà bẻ. Sợ sợ
nhánh sợ sợ nhánh sợ nhánh chông gai
sợ sợ nhánh sợ nhánh chông gai. Ở...

Tìm hiểu bài hát: Lí cây chanh được hình thành từ câu ca dao:

Xăm xăm bước tới cây chanh

Lăm le muốn bẻ sợ nhánh chông gai

- Hát bài Lí cây chanh với tốc độ vừa phải và kết hợp vận động theo nhạc.
- Hãy nêu cảm nhận của em về bài hát Lí cây chanh.

b. Bài hát Bắc kim thang

BẮC KIM THANG

Sưu tầm và ký âm: Trần Kiệt Tường



- Hát bài Bắc kim thang với tốc độ vừa phải và kết hợp vận động theo nhạc.
- Hãy nêu cảm nhận của em về bài hát Bắc kim thang.

Hoạt động

2

Trò chơi khoèo chân

Ba hoặc bốn bạn đứng thành vòng tròn, rồi xoay người lại, nắm tay nhau, chân trái co lên và bắt chéo lên nhau; sau đó buông tay ra, vừa nhảy (lò cò) vừa hát bài Bắc kim thang.

Các bạn nhảy theo nhịp bài hát, nếu bạn nào bị sút chân ra trước thì thua cuộc.



Hình 4. Trò chơi Khoèo chân

Học sinh đọc thông tin dưới đây:

Đồng dao là thể loại hát nói, được hiểu là lối nói vần, nói về theo lối bốn chữ, năm chữ hay câu ngắn, câu dài; thường được xướng theo một tiết tấu đơn giản, phụ thuộc vào âm thanh ngữ điệu, chưa phát triển thành giai điệu. Khi diễn xướng, Đồng dao thường được kết hợp với các trò chơi để tạo tạo sự vui nhộn, sinh động.

Cùng với Lí, Đồng dao cũng là một trong những hình thức diễn xướng đặc trưng ở vùng đất Sài Gòn Gia Định – trong địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay.

Học sinh trả lời các câu hỏi sau:

1. Mỗi bài Lí có giai điệu riêng và có hình thức gần như ca khúc. Theo em, Đồng dao có gì khác với Lí ở điểm này?
2. Lí thì thường hình thành từ những câu ca dao, vậy theo em Đồng dao có gì khác biệt không? Theo em, khi diễn xướng các bài Lí có thường kết hợp với trò chơi nào đó như Đồng dao không?
3. Đồng dao có phải là một trong những đặc trưng của âm nhạc dân gian ở vùng đất Sài Gòn Gia Định xưa không?

a. Quan sát và đọc tiết tấu cho hai mẫu sau:

Mẫu a

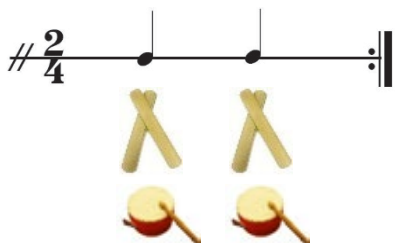


Mẫu b



b. Thực hành nhạc cụ gõ cho hai mẫu tiết tấu sau:

Mẫu a

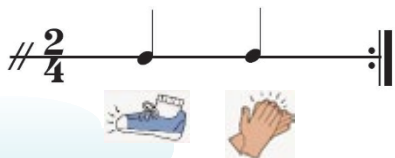


Mẫu b

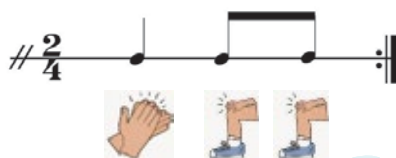


c. Thực hành bộ gõ cơ thể cho 2 mẫu tiết tấu sau:

Mẫu a



Mẫu b



d. Gõ đệm

- Sử dụng mẫu tiết tấu a hoặc b để đệm cho bài hát Lí cây chanh, Bắc kim thang bằng nhạc cụ gõ hoặc bộ gõ cơ thể.
- Biểu diễn gõ đệm cho bài hát theo nhóm



Sản phẩm âm nhạc

1. Học sinh sáng tạo mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc bộ gõ cơ thể phù hợp với một trong ba điệu Lí sau đây:

- Lí con kiến – dân ca Bình Chánh, Sài Gòn Gia Định
- Lí con cò – dân ca Củ Chi, Sài Gòn Gia Định
- Lí cây chanh – dân ca Củ Chi, Sài Gòn Gia Định

2. Sáng tạo mẫu tiết tấu để đệm cho bài hát dân ca trên bằng các nhạc cụ gõ hoặc bộ gõ cơ thể, sau đó trình diễn theo nhóm.

3. Em cần làm gì để gìn giữ và phát huy những nét đẹp của âm nhạc dân gian tại Thành phố Hồ Chí Minh quê mình?





Mục tiêu

- Nêu được giá trị của cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được thực trạng của cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được một số quy định, điều luật của pháp luật về bảo vệ và cải thiện môi trường.
- Lập được kế hoạch bảo tồn, quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thực hiện được các hành động phù hợp trong việc gìn giữ, bảo vệ môi trường tại nhà trường, địa phương.

I. KHÁM PHÁ GIÁ TRỊ CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



KHỞI ĐỘNG



Ô chữ dưới đây chứa tên 20 loài cây có ở Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian 5 phút, em và các bạn hãy tìm tên các loài cây đó.

T	R	À	M	Y	B	Q	U	A	L
V	L	Ú	A	Ê	À	U	C	B	I
Ắ	C	Đ	I	N	N	Ô	Ỏ	Ă	M
P	H	Ư	Ợ	N	G	C	T	N	X
G	Ò	Ớ	S	M	Ớ	Á	R	G	Ẹ
X	N	C	E	Ư	B	C	A	L	T
À	Â	H	N	H	Ô	Ò	N	Ă	R
C	U	A	N	O	R	K	H	N	E
Ừ	Ừ	Ì	Y	M	Ô	E	E	G	C
D	B	V	A	S	S	Ú	B	Ắ	N



KHÁM PHÁ

Thông tin 1

Cảnh quan là tập hợp các cảnh vật, cây cối, động vật được dựa trên các yếu tố về khí hậu và ảnh hưởng của môi trường hay khí hậu. Cảnh quan khác nhau tùy thuộc vào môi trường hay khí hậu mỗi nơi.

Cảnh quan tự nhiên là cảnh quan có sẵn trong tự nhiên được hình thành ngẫu nhiên bởi các yếu tố địa lí, khí hậu, sinh vật, không có sự tác động của con người.

Cảnh quan nhân tạo là cảnh quan do con người tạo nên bằng sự tài hoa, khéo léo, có chủ đề và phong cách nhất định, làm biến đổi quan cảnh gốc của thiên nhiên thành quan cảnh mới theo ý con người. Trong cảnh quan nhân tạo có cảnh quan đô thị và cảnh quan nông thôn.



Dựa vào thông tin 1 và quan sát những hình ảnh dưới đây, em hãy cho biết hình nào chứa đựng cảnh quan tự nhiên, hình nào chứa đựng cảnh quan nhân tạo.



Hình 1. Công viên Tao Đàn, Quận 3



Hình 2. Hàng cây dầu trên đường Nguyễn Tri Phương, Quận 10



Hình 3. Rạch Thầy Tiêu, Quận 7



Hình 4. Đường Rừng Sác, huyện Cần Giờ



Hình 5. Phố đi bộ Nguyễn Huệ, Quận 1



Hình 6. Vườn cò Thủ Đức

Nguồn: Sưu tầm

Thông tin 2

Rừng cây, công viên, bồn hoa tiểu cảnh, hàng cây bên đường, những rặng dừa nước hai bên bờ sông, chậu hoa trước nhà,... đều là cảnh quan thiên nhiên.

Cảnh quan thiên nhiên đem lại giá trị thẩm mỹ, văn hoá tinh thần cho người dân thành phố. Những mùa hoa, mùa cây thay lá là những hình ảnh đẹp nuôi dưỡng tâm hồn mỗi người dân. Những hàng cây hai bên đường phố ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng là một phần của cuộc sống ở đô thị. Chính vì vậy, Thành phố Hồ Chí Minh đã phủ xanh hàng loạt các tuyến đường, cây cầu bằng nhiều loại cây xanh, bồn hoa, mảng cỏ. Các công viên là sân chơi cho thiếu nhi, thanh niên, nơi để người dân đến tập thể dục, ngắm cảnh, thư giãn, nâng cao đời sống tinh thần giữa nhịp sống đô thị hối hả.

Bên cạnh đó, cây cối còn cung cấp oxy và giúp lọc sạch không khí, che bóng mát,... làm cho môi trường thành phố trong lành, mát mẻ hơn. Những điểm xanh này làm dịu đi những khối bê tông, những mảng nhựa đường hắt bóng giữa trưa nắng nóng. Thành phố càng nhiều mảng xanh lại càng tươi đẹp hơn, tính đa dạng sinh học cũng cao hơn. Một số cảnh quan thiên nhiên như rừng ngập mặn Cần Giờ, Thảo Cầm Viên,... còn là điểm tham quan học tập, nghiên cứu, điểm đến du lịch hấp dẫn cho người dân và đem lại lợi ích kinh tế cho thành phố.



Dựa vào thông tin 2 và quan sát thực tế, em hãy cùng các bạn nêu những giá trị của cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh. Em đã trải nghiệm những giá trị đó như thế nào?



LUYỆN TẬP

Em hãy quan sát cảnh quan thiên nhiên xung quanh em và ghi chép thông tin vào bảng dưới đây:

Quan sát của em	Cây gì?	Con gì?	Cảnh quan gì?	Nhận xét của em
Trường học	?	?	?	?
Nhà em	?	?	?	?
Trên đường đến trường	?	?	?	?

Em hãy điền số 1, 2, 3, 4 tương ứng với các giá trị của từng loại cảnh quan dưới đây.

1. Giá trị thẩm mỹ	2. Giá trị văn hoá	3. Giá trị sinh thái, môi trường	4. Giá trị kinh tế
Cảnh quan thiên nhiên			Giá trị
Công viên, sở thú			?
Hàng cây hai bên đường, trên dải phân cách			?
Bồn hoa tại ngã tư, vòng xoay			?
Cây trồng trong nhà, ngoài sân			?
Những rừng bần, dừa nước ven sông rạch			?
Đồng ruộng, vườn rau, vườn cây ăn trái			?
Rừng ngập mặn, rừng tràm			?



VẬN DỤNG

Em hãy viết một đoạn văn ngắn, vẽ một bức tranh tả cảnh công viên gần nhà em hoặc đường đến trường vào buổi sáng.

II. THỰC TRẠNG CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



KHỞI ĐỘNG

Trò chơi : Đẹp và không đẹp

Mỗi em hãy lần lượt liệt kê một từ mô tả hành động làm đẹp/ không làm đẹp môi trường, cảnh quan thiên nhiên xung quanh em.



KHÁM PHÁ

Thông tin

Thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh

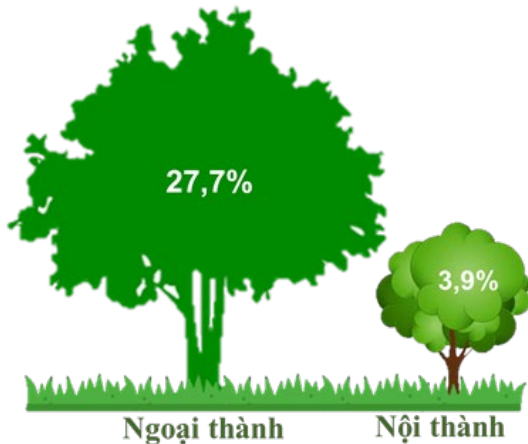
Thiên nhiên Thành phố Hồ Chí Minh mang nét đặc trưng của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với hầu hết các loài thực vật, động vật có nguồn gốc nhiệt đới nên có cảnh quan xanh tốt quanh năm.

Cảnh quan thành phố liên tục biến đổi theo thời gian do quá trình đô thị hoá và công nghiệp hoá. Những biến đổi này diễn ra theo hướng thay dần cảnh quan tự nhiên thành cảnh quan nhân tạo, cảnh quan nông thôn thành cảnh quan đô thị và xanh hoá cảnh quan đô thị.

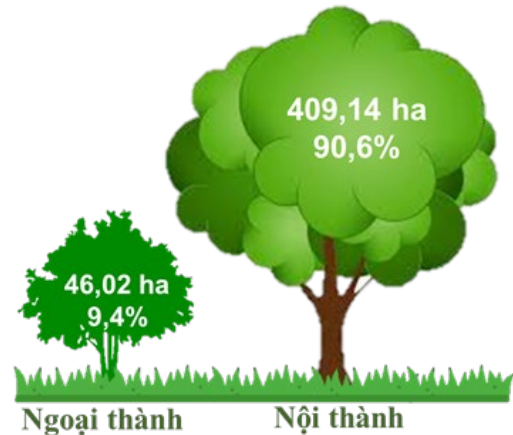


Hình 7. Sự thay đổi cảnh quan bề mặt khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Quận 7 năm 2001 – 2021 nhìn từ vệ tinh
(Nguồn: Internet)

TỈ LỆ CHE PHỦ CÂY XANH TP.HCM NĂM 2018



DIỆN TÍCH CÔNG VIÊN TP.HCM NĂM 2018



Hình 8: Quy mô, phân bố cây xanh và công viên của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018
(Nguồn: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh)

Diện tích cây xanh ở Thành phố Hồ Chí Minh còn hạn chế. Thành phố có trên 540 triệu mét vuông cây xanh, tỉ lệ che phủ cây xanh chỉ bằng 26,3% diện tích thành phố. Phân bố cây xanh ở nội và ngoại thành rất không đồng đều. Ở khu vực nội thành hầu hết là cảnh quan nhân tạo, còn sót lại rất ít cảnh quan tự nhiên. Khu vực ngoại thành vẫn còn diện tích lớn các rừng ngập mặn ở huyện Cần Giờ. Diện tích rừng thưa nhiệt đới ở khu vực huyện Củ Chi, thành phố Thủ Đức và hệ sinh thái tự nhiên trên đất úng phèn ở huyện Bình Chánh, Nhà Bè đang có xu hướng giảm. Trong khi đó, khu vực ngoại thành các cảnh quan nhân tạo chất lượng còn chưa cao và còn thiếu nhiều công viên công cộng.

Cảnh quan thiên nhiên ở nhiều nơi trong thành phố bị xuống cấp do sông rạch, không khí của thành phố bị ô nhiễm, ruộng đất bị hoang hoá, suy thoái. Thời gian qua, thành phố đã có nhiều nỗ lực để giải quyết vấn đề này. Một số công trình cải tạo chỉnh trang đô thị như dự án kênh Nhiêu Lộc – Thị Nghè, Kênh Tân Hoá, đường Phạm Văn Đồng, đại lộ Võ Văn Kiệt,... đã khôi phục cảnh quan thiên nhiên và xanh hoá đô thị.



Hình 9. Hàng me
trên đường Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3



Hình 10. Một đoạn Kênh Nhiêu Lộc, Quận 3

(Nguồn: <https://quan3.hochiminhcity.gov.vn>)



Dựa vào thông tin trên và kết hợp với hiểu biết thực tế, em hãy trình bày thực trạng cảnh quan thiên nhiên của Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.



LUYỆN TẬP

Em hãy hoàn thành nội dung vào bảng thông tin sau (làm vào Vở bài tập):

Thực trạng cảnh quan thiên nhiên	Tích cực	Tiêu cực	Giải pháp
Tại nơi em ở			
Tại Thành phố Hồ Chí Minh			



VẬN DỤNG

1. Nêu một số hành động thiết thực để làm sạch đẹp môi trường, cảnh quan thiên nhiên quanh em. Hãy cùng các bạn trong lớp thực hành ít nhất một hành động ở trường học của em.

2. Em hãy trồng một chậu cây nhỏ, đặt trên bàn học và ghi chép nhật kí trồng cây để góp phần cùng thành phố trồng cây xanh.

III. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



KHỞI ĐỘNG

Trò chơi: Em là tuyên truyền viên

Đặt câu với động từ “Hãy” để nêu lên những việc làm bảo vệ môi trường và đặt câu với động từ “Đừng” để nêu lên những việc không nên làm đối với môi trường.

Trong thời gian 5 phút, nhóm nào có nhiều đáp án đúng nội dung thì sẽ giành chiến thắng.



KHÁM PHÁ

Thông tin 1

Triển khai Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19/10/2018 (Chỉ thị 19) của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch vì thành phố sạch và giảm ngập nước”, Thành phố Hồ Chí Minh đã mạnh tay xử lý hàng trăm vụ vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực vệ sinh môi trường. Theo đó, toàn thành phố đã nhắc nhở 4 088 trường hợp, xử phạt vi phạm hành chính đối với 4 003 trường hợp, số tiền xử phạt khoảng 7,4 tỉ đồng.

(Nguồn: <https://baotainguyenmoitruong.vn>)

Thông tin 2

Một số quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường

Luật bảo vệ môi trường năm 2020

Trích Điều 4. Nguyên tắc bảo vệ môi trường

- Bảo vệ môi trường là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân.
- Bảo vệ môi trường là điều kiện, nền tảng, yếu tố trung tâm, tiên quyết cho phát triển kinh tế – xã hội bền vững. Hoạt động bảo vệ môi trường phải gắn kết với phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên và được xem xét, đánh giá trong quá trình thực hiện các hoạt động phát triển.
- Bảo vệ môi trường gắn kết hài hoà với an sinh xã hội, quyền trẻ em, bình đẳng giới, bảo đảm quyền mọi người được sống trong môi trường trong lành.

Chỉ thị 19-CT/TU ngày 19/10/2018 của Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- Giữ gìn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng: Không tiểu tiện, phóng uế bừa bãi; không đốt rác thải; bỏ rác đúng nơi – tuyệt đối không vứt rác ra đường phố, kênh, rạch và nơi công cộng;
- Không thả rong và để động vật nuôi phóng uế ra ngõ hẻm, đường phố và nơi công cộng;
- Đăng kí dịch vụ thu gom rác; Thực hiện phân loại rác; Giao rác cho đơn vị thu gom đúng giờ, để rác đúng nơi quy định;
- Không đổ nước, để nước thải chảy tràn ra ngõ hẻm, đường phố làm ô nhiễm môi trường;
- Các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống phải trang bị thùng chứa rác và có nhà vệ sinh phục vụ khách hàng; thường xuyên quét dọn bên trong, và xung quanh khu vực kinh doanh, nhắc nhở khách hàng bỏ rác đúng nơi, đảm bảo không gây mất vệ sinh môi trường khi kinh doanh;
- Dành 15 phút mỗi ngày làm sạch khu vực trước nhà; Cùng tham gia và vận động, nhắc nhở mọi người thường xuyên quét dọn, giữ gìn vệ sinh môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, tạo cảnh quan xanh – sạch – đẹp cho khu phố, đường hẻm,...;
- Hạn chế sử dụng các sản phẩm dùng một lần, đặc biệt là sản phẩm nhựa và túi ni-lông khó phân huỷ.



Dựa vào hai thông tin trên và hiểu biết của bản thân, em hãy trình bày một số quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bảo vệ môi trường làm cho Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng xanh, sạch, đẹp là trách nhiệm của mỗi chúng ta. Vậy theo em, là học sinh chúng ta cần thực hiện những biện pháp gì để bảo vệ môi trường góp phần làm cho thành phố trở thành nơi đáng sống, văn minh, hiện đại, nghĩa tình?



Hình 11. Lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh cùng người dân trồng cây xanh
(Nguồn: <https://scem.gov.vn>)



LUYỆN TẬP

Tình huống:

Phía sau nhà của bạn Lan là một rạch nước. Mỗi ngày, mẹ thường đổ tất cả rác sinh hoạt của gia đình Lan ra con rạch ấy. Mẹ bảo, đổ rác như thế sẽ nhanh hơn và tiết kiệm được tiền thu gom rác. Thế nhưng sau bài học hôm nay, Lan nhận thấy gia đình Lan đã làm sai.

- Theo em, việc đổ rác ra sông rạch của gia đình Lan vi phạm quy định nào?
- Nêu cụ thể những lỗi vi phạm và hậu quả của hành vi đổ rác ra sông rạch.
- Em hãy tư vấn cho Lan một cách để có thể thuyết phục mẹ của Lan không đổ rác ra sông rạch nữa.



VẬN DỤNG

Hãy thiết kế một khẩu hiệu, poster, video clip,... với chủ đề bảo vệ môi trường.

IV. HÀNH ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BẢO TỒN VÀ QUẢNG BÁ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN, DANH LAM THẮNG CẢNH CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



KHỞ ĐỘNG

Trò chơi: Ai nhanh hơn

Trong vòng một phút hãy liệt kê tên các danh thắng, công viên nổi tiếng tại địa phương em (quận, huyện, thành phố nơi trường trực thuộc). Nhóm nào liệt kê nhiều địa danh và đúng sẽ chiến thắng.



KHÁM PHÁ

Thông tin 1

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi có nhiều danh lam thắng cảnh, thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan. Vì vậy, việc bảo tồn và quảng bá các danh lam thắng cảnh luôn được thành phố đặc biệt quan tâm.



Hình 12. Một góc trung tâm, Quận 1



Hình 13. Khu vực hồ Bán nguyệt, Quận 7

(Nguồn: Sưu tầm)

Để tiến tới xây dựng “Thành phố xanh”, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch xây dựng Thành phố xanh – thân thiện môi trường. Trong giai đoạn từ năm 2020 – 2025, thành phố đặt mục tiêu, 100% tuyến đường có vỉa hè ổn định, xây dựng 150 ha đất công viên,.... Mỗi phường, xã, thị trấn, mỗi cơ quan, bệnh viện, trường học phải có công trình phát triển mảng xanh, hình thức phù hợp với điều kiện từng địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân; vận động sự tham gia của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố để bảo vệ môi trường, phát triển mảng xanh, xanh hoá sản xuất và tiêu dùng hướng tới xây dựng thành phố xanh – thân thiện môi trường.

(Nguồn: Trang thông tin điện tử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh)

Thông tin 2:

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, công viên là nơi thư giãn, tập thể dục rèn luyện sức khỏe cho mọi người, tuy nhiên một số người thiếu ý thức lại vô tư vứt ăn uống. Đáng nói hơn, những vỏ lon nước, li nhựa bị vứt ra bãi cỏ trong công viên, mặc cho thùng rác nằm cách đó không xa.

Các quán nước vỉa hè sát công viên, là điểm dừng chân ưa thích của các bạn học sinh. Những chiếc li, vỏ chai nhựa bị bỏ lại trên ghế đá là một trong những hình ảnh không đẹp nhưng lại thường xuyên xảy ra; gây ô nhiễm môi trường, làm xấu đi cảnh quan thiên của thành phố.



Hình 14. Công viên Tao Đàn, Quận 1



Hình 15. Vứt rác bừa bãi nơi công viên

(Nguồn: Sưu tầm)



– Thành phố Hồ Chí Minh đặt ra những mục tiêu gì để xây dựng “Thành phố xanh” trong giai đoạn từ năm 2020 – 2025?

– Theo em, việc bỏ rác không đúng quy định tại nơi công cộng gây ra những tác hại như thế nào? Tại địa phương nơi em sinh sống, thực trạng cảnh quan thiên nhiên như thế nào?

– Từ hai thông tin trên và liên hệ thực tế, em hãy nêu một số tác động xâm hại đến một cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của Thành phố Hồ Chí Minh mà em biết.



LUYỆN TẬP

1. Trong các hành động dưới đây, theo em, hành động nào góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh? Vì sao?
 - a) Giữ gìn vệ sinh xung quanh trường học, khu vực công cộng và nơi ở.
 - b) Tự ý mang cây cảnh, hoa từ công viên về nhà trồng.
 - c) Tổ chức tham quan học tập, trải nghiệm tại các danh thắng cho học sinh.
 - d) Viết, vẽ lên cây hoặc lên các công trình công cộng tại công viên, trường học và các khu vực khác.
2. Hãy kể tên 5 cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh thường được du khách đến tham quan khi đi du lịch tại Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Hãy chọn đáp án hợp lí nhất cho các câu hỏi sau:
 - a) Hoạt động nào sau đây giúp tăng thêm cảnh quan thiên nhiên?
 - A. Sử dụng quỹ đất để tập trung xây khu công nghiệp.
 - B. Xây dựng các mảng xanh tại khu dân cư cho người dân.
 - C. Vứt rác quanh khu vực đất trống, công viên.
 - D. Sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, vì chúng tiện dụng và rẻ tiền.
 - b) Biện pháp nào tối ưu giúp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bền vững.
 - A. Ưu tiên xây dựng nhiều nhà chung cư cao tầng.
 - B. Chú trọng dành nhiều quỹ đất để phát triển công viên cây xanh.
 - C. Phát triển hợp lí, cân bằng giữa khu dân cư và mảng xanh đô thị.
 - D. Ưu tiên xây dựng khu công nghiệp.



VẬN DỤNG

Hoạt động

1

EM YÊU TRƯỜNG EM

Với chậu cây em đã trồng 2 tuần trước, hãy cùng các bạn tạo cảnh quan trường, lớp thêm xanh – sạch – đẹp.

Gợi ý:

- Chọn những cây khoẻ mạnh và phù hợp với trường, lớp học của em;
- Chọn vị trí đặt cây phù hợp để tạo tiểu cảnh: cửa sổ, trước cửa lớp, ngoài sân,...;
- Sáng tạo trang trí các tiểu cảnh sao cho sinh động, hấp dẫn, an toàn và thuận tiện cho việc chăm sóc;
- Đặt tên cho tiểu cảnh của nhóm;
- Phân công các bạn phụ trách tưới nước hằng ngày, chăm sóc cây và tiểu cảnh;
- Tiếp tục ghi chép nhật kí trồng cây của em cho đến cuối năm học.



Hình 16. Một số hình ảnh dự kiến sản phẩm sau khi thực hiện
(Nguồn: Sưu tầm)

Từ thực trạng môi trường và cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh tại nơi em sinh sống và học tập. Hãy cùng với các bạn đề xuất phương án và lập kế hoạch bảo vệ môi trường, bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hướng dẫn thực hiện:

– Tìm hiểu thực trạng tại địa phương:

+ Tại địa phương em sống có những cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh (tự nhiên hoặc nhân tạo) nào nổi bật?

+ Các cảnh quan thiên nhiên đó có giá trị như thế nào đối với địa phương? Được bảo tồn hoặc bị tổn hại như thế nào? Các nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng trên? Có thể kết hợp sử dụng kết quả mục b phần Khám phá, để thực hiện các ý trên:

+ Thực trạng môi trường sống tại địa phương em như thế nào? (chất lượng không khí; nguồn nước sông ngoài, kênh rạch; rác thải;...)

– Lên ý tưởng và lập kế hoạch: Từ thực trạng đã nêu, và các quy định của pháp luật; em có đề xuất những biện pháp gì để bảo vệ môi trường, các ý tưởng bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh thắng tại địa phương.

– Thực hiện sản phẩm: Từ các ý tưởng đã có, em có thể thực hiện một poster/ bài viết/ video clip. Trong đó, thể hiện các giá trị mà cảnh quan thiên nhiên, danh thắng tại địa phương mang lại cho người dân; thực trạng môi trường đang diễn ra; thông điệp tuyên truyền bảo vệ và bảo tồn.

CHỦ ĐỀ: 8

HƯỚNG NGHIỆP

TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Mục tiêu

- Tìm hiểu một số nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nêu được một số yêu cầu cần thiết đáp ứng thị trường lao động nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thể hiện sự quan tâm, hứng thú đối với ngành nghề ở Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hình thành một số kĩ năng qua các hoạt động trải nghiệm ngành nghề mà em yêu thích.



Giới thiệu bài học

Thành phố Hồ Chí Minh có ngành nghề đa dạng và nhiều cơ hội việc làm tốt. Tìm hiểu về nghề nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho bản thân từ khi ngồi trên ghế nhà trường là rất cần thiết, giúp các em có động lực và hướng nhìn đúng đắn khi nuôi dưỡng và thực hiện ước mơ nghề nghiệp sau này.



KHỞ ĐỘNG

Hoạt động

1

Tổ chức trò chơi: Đoán nghề nghiệp

Cách thức tổ chức:

Chia lớp học thành 2 nhóm. Mỗi nhóm phân công một bạn học sinh diễn tả bằng hành động (trong thời gian tối đa 2 phút) về nghề nghiệp mà giáo viên đưa ra. Các bạn còn lại trong nhóm sẽ dựa vào phần diễn tả để gọi tên nghề nghiệp. Nếu quá thời gian quy định mà vẫn không đưa ra được câu trả lời, quyền trả lời sẽ dành cho nhóm còn lại.

Yêu cầu:

- Mỗi nhóm chỉ được đoán nghề nghiệp tối đa 2 lần.
- Người diễn tả chỉ dùng ngôn ngữ cơ thể và hành động để diễn tả nghề nghiệp được yêu cầu, không dùng lời nói, chữ viết.

Cách tính điểm:

- Nhóm đoán đúng sẽ cử thành viên ghi lên mẫu giấy nghề nghiệp đúng và dán vào bảng tính điểm.
- Sau các lượt chơi, nhóm chiến thắng sẽ là nhóm dán được nhiều mẫu giấy đoán đúng nghề nghiệp lên bảng.

NHÓM A		NHÓM B	
			
			
			
			



KHÁM PHÁ

Hoạt động 2

Khám phá một số nghề truyền thống ở Thành phố Hồ Chí Minh

1. Làng nghề truyền thống Đúc lư đồng An Hội

Xuất hiện từ cuối thế kỷ XIX đến nay, chuyên sản xuất các vật thờ cúng bằng đồng.

Tại quận Gò Vấp

Người thợ phải có tay nghề cao, tính kiên nhẫn, khéo léo và nhiều kinh nghiệm trong quá trình sản xuất.

Quy trình làm lư đồng bao gồm các công đoạn: làm khuôn, đổ đồng nấu chảy vào bên trong, rút khỏi khuôn, làm nguội và gia công sản phẩm.



Hình 1. Làng nghề đúc lư đồng An Hội



Hình 2. Lư hương bằng đồng

2. Làng nghề truyền thống Dệt vải Bảy Hiền

- Hình thành từ sau năm 1975 đến nay.
- Tại quận Tân Bình.
- Người thợ phải có tay nghề cao, kiên nhẫn, khéo léo và cần nhiều kinh nghiệm.
- Trước đây, những máy dệt đều là máy gỗ thủ công, dùng con thoi để dệt vải là chính.

Hiện nay, cùng với sự phát triển của công nghệ, các máy dệt thủ công được thay thế bằng máy dệt hiện đại. Vì vậy, một thợ dệt có thể thao tác được ở nhiều máy và dệt vải nhanh hơn, năng suất gấp 4 lần so với trước đây.



Hình 3. Thợ dệt vải



Hình 4. Thoi dệt vải

3. Làng nghề truyền thống làm lồng đèn Phú Bình

- Làng nghề có nguồn gốc từ làng nghề Bức Cổ và Báo Đáp nổi tiếng của Nam Định ngày xưa.
- Nằm trên đường Lạc Long Quân, phường 5, Quận 11.
- Thợ làm lồng đèn phải có tay nghề và kinh nghiệm, sáng tạo và nhạy bén trong công việc.
- Quy trình để tạo ra sản phẩm bao gồm: tạo hình sản phẩm, tạo khung, trang trí.



Hình 5. Một số sản phẩm lồng đèn của làng nghề làm lồng đèn Phú Bình



1. Em hãy liệt kê tên một vài ngành nghề truyền thống lâu đời của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Vì sao các ngành nghề truyền thống ngày nay không còn phát triển như xưa?

3. Em có sáng kiến nào để giúp các ngành nghề truyền thống vẫn được giữ gìn và phát triển không?

Hoạt động

3

Khám phá các ngành nghề đang phát triển ở Thành phố Hồ Chí Minh



HỘP THÔNG TIN

Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng theo Quyết định số 3534/QĐ-UB ngày 14 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Trung tâm tọa lạc tại xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, nằm trên tuyến đường đi địa đạo Củ Chi và cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh 44 km về phía tây bắc, thuận tiện giao thông đi các tỉnh.



Hình 6. Toàn cảnh khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh

Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích 88,17 ha, phát triển thành một khu kinh tế kỹ thuật, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, huy động các nguồn lực khoa học công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Đây là cái nơi tập trung lực lượng sản xuất hiện đại, kết hợp sản xuất kinh doanh với nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, gây dựng tiềm lực về công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp cho vùng Đông Nam Bộ và cả nước, thúc đẩy công nghiệp hoá – hiện đại hoá nông nghiệp – nông thôn. Đây cũng là nơi đào tạo nguồn nhân lực cho sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Các hoạt động của Khu Nông nghiệp công nghệ cao

– Hoạt động khoa học và công nghệ, nghiên cứu triển khai, ươm tạo:

+ **Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nông nghiệp công nghệ cao** hoạt động nhằm mục đích nghiên cứu, xây dựng, triển khai và hoàn thiện công nghệ (nghiên cứu thích nghi, cải tiến công nghệ, quy trình sản xuất, nghiên cứu sử dụng, sản xuất chế phẩm sinh học có sử dụng kĩ thuật cao,...) lai tạo và thử nghiệm giống mới, trình diễn các mô hình sản xuất nông nghiệp trong các lĩnh vực: rau, hoa lan, cây cảnh, cây dược liệu và giống sinh vật cảnh (chủ yếu là cá kiểng) và giống nấm,... trên cơ sở ứng dụng công nghệ cao.



Hình 7. Hệ thống nhà màng dưa hoàng kim



Hình 8. Phôi nấm bào ngư

+ **Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao** hoạt động với mục tiêu là cung cấp dịch vụ ươm tạo các công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp và ươm tạo thành công các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao sẽ tuyển chọn và hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ, có ý tưởng khoa học công nghệ trong nông nghiệp và có dự án kinh doanh khả thi nhằm phát triển thành các doanh nghiệp công nghệ; tạo ra được những sản phẩm có chất lượng cao phù hợp với nhu cầu của thị trường, có khả năng kinh doanh hiệu quả đáp ứng yêu cầu của thị trường khi ra khỏi trung tâm ươm tạo.



Hình 9. Các mẫu ươm tạo giống cây trồng



Hình 10. Phòng nghiên cứu

+ Trung tâm Khai thác hạ tầng:

trung tâm giới thiệu mô hình sản xuất nông nghiệp tiên tiến trên thế giới; trao đổi thông tin, kiến thức về ngành nông nghiệp hiện đại; thực hành tại khu thực nghiệm; tham quan mô hình nghiên cứu và thực nghiệm; tham gia trò chơi dân gian, hoạt động cộng đồng; tham quan khu chợ quê, làng nghề; thưởng thức ẩm thực các vùng miền.



Hình 11. Học sinh tham quan khu Nông nghiệp công nghệ cao
Thành phố Hồ Chí Minh

+ Trung tâm Dạy nghề nông nghiệp công nghệ cao:

Trung tâm có các hoạt động như: hoạt động đào tạo và dạy nghề; hoạt động hợp tác – liên kết, hoạt động nghiên cứu – thực nghiệm; hoạt động dịch vụ hỗ trợ dạy nghề.



1. Em hãy cho biết vai trò của Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Dựa vào hộp thông tin hiểu biết của bản thân, em hãy nêu hướng phát triển nông nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai. Từ hướng đi đó, những ngành nghề nào sẽ có xu hướng phát triển?



LUYỆN TẬP

Hoạt động

4

Em hãy làm một sản phẩm thủ công đơn giản để trang trí cho góc học tập hay phòng khách nhà mình.

Với các dụng cụ có sẵn xung quanh mình: giấy, màu vẽ (tùy chọn), kéo, keo dán, súng bắn keo,... Hãy suy nghĩ và tự làm sản phẩm trang trí có giá trị sử dụng cao.

Gợi ý một số mẫu trang trí:



Hình 12. Vẽ tranh treo tường



Hình 13. Đèn trang trí từ chai thủy tinh



Hình 14. Làm lồng đèn từ giấy



Hình 15. Làm khung ảnh từ nút áo

Nhận xét về các đức tính của bản thân sau khi trải nghiệm làm sản phẩm thủ công

Những phẩm chất năng lực của bản thân	Tự nhận xét bản thân	
	Có	Không
Khéo tay		
Sáng tạo		
Tỉ mỉ		
Kiên nhẫn		
Có trách nhiệm		

Hoạt động

5

Từ các nguyên liệu thực phẩm trong gia đình, em hãy chế biến một món bánh đơn giản để chiêu đãi gia đình.

Gợi ý món bánh rán:

Nguyên liệu:

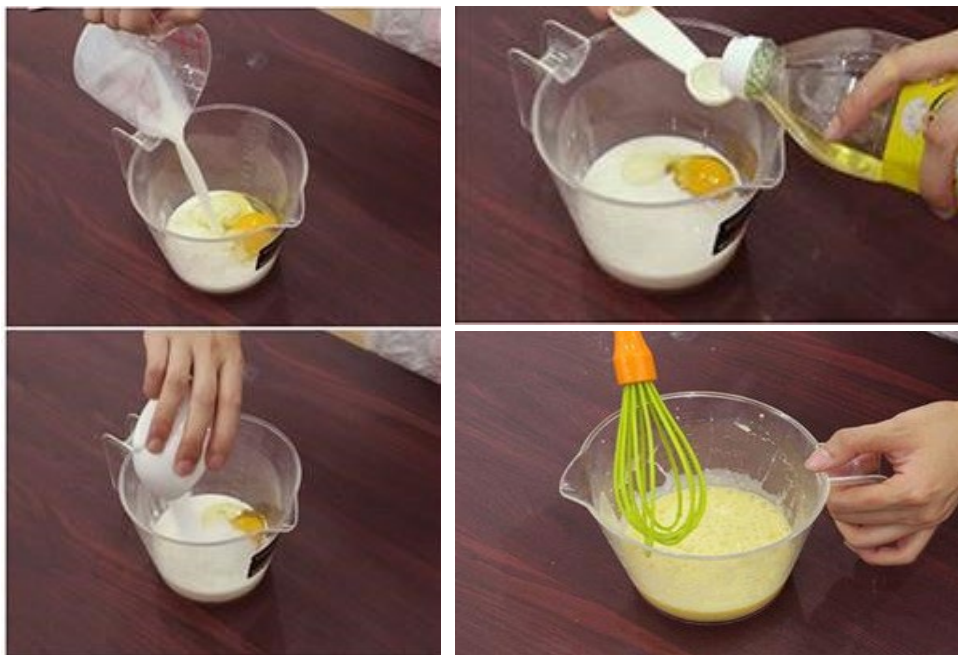
- Bột mì: 2 chén (225 gr)
- Đường cát trắng: 1/3 chén (60 gr)
- Sữa tươi: 1 bịch (220 ml)
- Bột nở: 1 muỗng cà phê
- Dầu ăn: 2 muỗng ăn cơm (hoặc 20 ml bơ tan chảy)
- Trứng gà: 1 quả



Hình 16. Các nguyên liệu làm món bánh rán

Cách làm bột bánh rán:

Trộn hỗn hợp bột ướt: Trứng, sữa, đường, dầu ăn



Hình 17. Các bước trộn bột ướt

Cho từ từ hỗn hợp bột ướt trên vào hỗn hợp bột mì và bột nở, trộn đều. Để bột trộn nghỉ 30 phút.



Hình 18. Các bước trộn bột ướt vào bột mì và bột nở

Cách rán bánh:

Dùng chảo không dính, đợi chảo nóng, cho bột vào, khi mặt trên bánh nổi bong bóng và bắt đầu khô bề mặt thì trở bánh.



Hình 19. Rán bánh



VẬN DỤNG

1. Em yêu thích và ước mơ làm nghề gì trong tương lai?
2. Hãy nêu các yêu cầu và điều kiện cần thiết giúp em theo đuổi ước mơ của mình.

BẢNG TRA CỨU THUẬT NGỮ

TT	Thuật ngữ		Trang

Mục Lục

Lời nói đầu 3

Chủ đề 1:

Vị trí địa lí và đặc điểm lãnh thổ của Thành phố Hồ Chí Minh 5

Chủ đề 2:

Điều kiện tự nhiên đặc trưng của Thành phố Hồ Chí Minh 13

Chủ đề 3:

Lễ hội văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh 33

Chủ đề 4:

Phong tục tập quán ở Thành phố Hồ Chí Minh,
một tiềm năng văn hoá cần khai thác, bảo tồn và phát triển 43

Chủ đề 5:

Truyện dân gian liên quan đến địa danh tại Thành phố Hồ Chí Minh 49

Chủ đề 6:

Âm nhạc dân gian trong đời sống thường ngày
ở Thành phố Hồ Chí Minh 57

Chủ đề 7:

Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh 65

Chủ đề 8:

Hướng nghiệp – Tìm hiểu nghề nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh 79

Chịu trách nhiệm xuất bản

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo

Biên tập nội dung :

Trình bày bìa:

Hình minh họa:

Thiết kế sách:

Sửa bản in:

Chế bản:

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LỚP 6

Mã số:

In.....bản, (QĐ in số.....) Khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Sô ĐKXB:

Số QĐXB:..... ngày tháng.... năm 20 ...

In xong và nộp lưu chiểu thángnăm 20....

Mã số ISBN: